

Số: 124/2026/BC- SeABank

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.39448688 Fax: 024.39448689 Email: contact@seabank.com.vn
- Vốn điều lệ: 28.450.000.000.000 (Hai mươi tám nghìn bốn trăm năm mươi tỷ) đồng.
- Mã chứng khoán: SSB
- Mô hình quản trị công ty:
 - (i) Đại hội đồng cổ đông,
 - (ii) Hội đồng quản trị,
 - (iii) Ban Kiểm soát,
 - (iv) và Tổng Giám đốc/Giám đốc,
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông năm 2025

SeABank đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) thường niên năm 2025 vào tháng 04/2025 và tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết bằng văn bản vào tháng 07-8/2025. Chi tiết các Nghị quyết đã được ĐHĐCD thông qua như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
A. Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại Phòng Hội nghị - Câu lạc bộ Sân golf Ruby Tree – BRG Ruby Tree Golf Resort - phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“ĐHĐCD” hoặc “Đại hội”). Đại hội đã thông qua các nghị quyết sau đây:			



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																	
1.	Nghị quyết số 1	25/04/2025	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về kết quả hoạt động của HĐQT, hoạt động của từng thành viên HĐQT trong năm 2024, và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024; kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2025.																	
2.	Nghị quyết số 2	25/04/2025	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) về kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong năm 2024; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và từng thành viên BKS trong năm 2024; và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025.																	
3.	Nghị quyết số 3	25/04/2025	Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ngân hàng. HĐQT (hoặc Người được HĐQT phân cấp thẩm quyền, nếu HĐQT xét thấy cần thiết) được quyết định/phê duyệt việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kinh doanh và/hoặc ngân sách của SeABank năm 2025, phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng.																	
4.	Nghị quyết số 4	25/04/2025	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2024 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.																	
5.	Nghị quyết số 5	25/04/2025	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau: Đơn vị: Triệu đồng<table><tr><th rowspan="2">STT</th><th rowspan="2">Nội dung</th><th rowspan="2">Số liệu hợp nhất</th><th colspan="2">Riêng SeABank</th></tr><tr><th>Số tiền</th><th>Tỷ lệ/ LNST</th></tr><tr><td>1</td><td>Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024</td><td>6.039.399</td><td>5.909.471</td><td></td></tr><tr><td>2</td><td>Thuế thu nhập doanh</td><td>1.223.373</td><td>1.181.961</td><td></td></tr></table>	STT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank		Số tiền	Tỷ lệ/ LNST	1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024	6.039.399	5.909.471		2	Thuế thu nhập doanh	1.223.373	1.181.961	
STT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank																	
			Số tiền	Tỷ lệ/ LNST																
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024	6.039.399	5.909.471																	
2	Thuế thu nhập doanh	1.223.373	1.181.961																	

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung					
				nghiệp năm 2024				
			3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2024	4.816.026	4.727.510		
			4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	475.466	472.751	10,00%	
			5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	475.466	472.751	10,00%	
			6	Sử dụng lợi nhuận bù đắp các khoản chi không được trừ	4.800	4.800	0,10%	
			7	Trích quỹ khen thưởng	215.000	215.000	4,55%	
			8	Trích quỹ phúc lợi	20.000	20.000	0,42%	
			9	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ năm 2024	3.625.294	3.542.208		
			10	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập	3.743.617			

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung												
			<table><tr><td></td><td>các quỹ năm 2024</td><td></td><td></td><td></td></tr></table> Phần lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2024 sẽ được giữ lại, không chia cổ tức trong năm 2025 nhằm tăng cường năng lực tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Ngân hàng.		các quỹ năm 2024										
	các quỹ năm 2024														
6.	Nghị quyết số 6	25/04/2025	6.1 Thông qua Báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, tiền lương, thưởng, phúc lợi khác của Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2024; 6.2 Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 như sau: <table><tr><th>TT</th><th>Nội dung</th><th>Tổng Ngân sách năm 2025</th></tr><tr><td>1</td><td>Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT</td><td>80 tỷ đồng</td></tr><tr><td>2</td><td>Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của BKS</td><td>40 tỷ đồng</td></tr><tr><td></td><td>Tổng cộng</td><td>120 tỷ đồng</td></tr></table> HĐQT tiếp tục rà soát quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank, và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định này để đảm bảo phù hợp với kế hoạch ngân sách của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua, quy định khác có liên quan của SeABank, pháp luật trong từng thời kỳ và tình hình thực tế phát sinh.	TT	Nội dung	Tổng Ngân sách năm 2025	1	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT	80 tỷ đồng	2	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của BKS	40 tỷ đồng		Tổng cộng	120 tỷ đồng
TT	Nội dung	Tổng Ngân sách năm 2025													
1	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT	80 tỷ đồng													
2	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của BKS	40 tỷ đồng													
	Tổng cộng	120 tỷ đồng													
7.	Nghị quyết số 7	25/04/2025	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2025 của SeABank (sau đây được gọi là “Đơn vị kiểm toán độc lập”) thực hiện kiểm toán hoặc các dịch vụ có liên quan khác trong phạm vi kiểm toán đã được BKS đề xuất và												

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			ngoài phạm vi kiểm toán phát sinh trong năm 2025 theo yêu cầu thực tế (nếu có). Hội đồng Quản trị quyết định/phê duyệt, chỉ đạo tổ chức triển khai việc ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận với Đơn vị kiểm toán độc lập, và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
8.	Nghị quyết số 8	25/04/2025	Thông qua việc tiếp tục lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập đã thực hiện kiểm toán năm 2025 cho SeABank để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác cho năm 2026 trong phạm vi kiểm toán và/hoặc ngoài phạm vi kiểm toán đã được BKS đề xuất phát sinh trong năm 2026 theo yêu cầu thực tế (nếu có) (sau đây được gọi là Phương án 1). Trường hợp Phương án 1 không thực hiện được, ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn 1 trong 3 đơn vị sau để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác cho Ngân hàng trong năm 2026: a) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. b) Công ty TNHH PwC (Việt Nam). c) Công ty TNHH KPMG. Hội đồng Quản trị quyết định/phê duyệt, chỉ đạo tổ chức triển khai việc ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận với Đơn vị kiểm toán độc lập, và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
9.	Nghị quyết số 9	25/04/2025	9.1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ từ 28.450.000.000.000 đồng lên tối đa 28.650.000.000.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SeABank năm 2025 (sau đây được gọi là “Phương án phát hành ESOP năm 2025”). Chi tiết Phương án phát hành ESOP 2025 đính kèm. 9.2. Để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2025, Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể; (ii) quyết định thời điểm phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi,

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2025; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2025 theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.
10.	Nghị quyết số 10	25/04/2025	Thông qua chủ trương chào bán/phát hành tối đa 20% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán/ phát hành cho đối tác chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ và/hoặc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.
11.	Nghị quyết số 11	25/04/2025	11.1. Thông qua việc mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (sau đây được gọi là “ASEAN SC”), mã số doanh nghiệp 0102126675, để ASEAN SC trở thành Công ty con của SeABank. Thông tin cụ thể về doanh nghiệp được SeABank mua cổ phần như sau: a. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN b. Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài: Asean Securities Corporation

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			c. Tên viết tắt: Asean Securities d. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, 5, 6 và 7 số 3 Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam e. Vốn điều lệ hiện tại: 1.500.000.000.000 đồng (Một nghìn năm trăm tỷ đồng) f. Lĩnh vực hoạt động: Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán: Môi giới Chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán và các hoạt động kinh doanh khác. g. Ngày cấp phép thành lập và hoạt động: Ngày 22/12/2006. h. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của SeABank tại ASEAN SC dự kiến: Tối đa 100% Vốn điều lệ của ASEAN SC tại thời điểm triển khai, thực hiện giao dịch mua cổ phần. Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần cụ thể của SeABank tại ASEAN SC để đảm bảo ASEAN SC trở thành Công ty con của SeABank. i. Thời gian thực hiện việc mua cổ phần dự kiến: Trong năm 2025 và/hoặc phù hợp với chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật và tình hình thực tế. 11.2. Thông qua Đề án của SeABank về việc mua cổ phần của ASEAN SC. Chi tiết nội dung Đề án của SeABank đính kèm Nghị quyết này. 11.3. Hội đồng Quản trị được quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành tất cả các bước cần thiết, ký các văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết và/hoặc giải quyết các công việc phát sinh liên quan đến việc SeABank góp vốn/ mua cổ

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			phần của ASEAN SC, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc sau: a. Quyết định/ Phê duyệt nội dung, ký Đề án của SeABank về việc góp vốn/ mua cổ phần của Asean Securities; quyết định/phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Đề án của SeABank khi xét cần thiết theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thực thể phát sinh; b. Quyết định thời điểm thực hiện giao dịch góp vốn/ mua cổ phần, giá mua, khối lượng mua, phương thức thực hiện và đối tác thực hiện giao dịch; c. Quyết định/Phê duyệt, thương lượng/đàm phán/thỏa thuận toàn bộ nội dung, ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận góp vốn/ mua cổ phần và toàn bộ các tài liệu, hồ sơ, văn bản, giấy tờ khác có liên quan phát sinh từ Hợp đồng/Thỏa thuận này (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) để hoàn tất việc góp vốn/ mua cổ phần theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thỏa thuận của SeABank và (các) Bên chuyển nhượng; d. Quyết định/Phê duyệt các khoản chi phí, phí, lệ phí, thuế có liên quan đến việc SeABank mua cổ phần của ASEAN SC; e. Quyết định/Phê duyệt và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) theo quy định của Pháp luật để thực hiện các thủ tục xin chấp thuận việc góp vốn/ mua cổ phần của SeABank tại NHNN và các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật (nếu có);

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			f. Quyết định/Phê duyệt hình thức pháp lý/Tổ chức lại của ASEAN SC khi thực hiện việc góp vốn/ mua cổ phần của ASEAN SC; g. Quyết định/Phê duyệt và ký các tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết); thực hiện việc trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Cơ quan đăng ký kinh doanh và/hoặc các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận việc thay đổi hình thức pháp lý/Tổ chức lại doanh nghiệp, thay đổi đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; h. Quyết định/Phê duyệt việc thuê Đơn vị tư vấn; quyết định, ký kết hợp đồng, tài liệu và thực hiện các công việc khác có liên quan với Đơn vị tư vấn liên quan đến việc SeABank góp vốn/mua cổ phần của ASEAN SC theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank (nếu xét thấy cần thiết). i. Quyết định/Phê duyệt và/hoặc ký các tài liệu, hồ sơ, triển khai thực hiện hoạt động của ASEAN SC và các công việc khác có liên quan đến việc SeABank góp vốn/mua cổ phần của ASEAN SC theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank....
12.	Nghị quyết số 12	25/04/2025	12.1 Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo Tài liệu đính kèm (sau đây được gọi là “Phương án khắc phục”). 12.2 Hội đồng Quản trị được quyết định/ phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Phương án khắc phục và ký tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề liên quan đến việc quyết định, xây dựng, ban hành Phương án khắc phục của Ngân hàng theo quy định/ yêu cầu của NHNN, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung										
			định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ.										
13.	Nghị quyết số 13	25/04/2025	Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028: 08 thành viên.										
14.	Nghị quyết số 14	25/04/2025	Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.										
15.	Nghị quyết số 15	25/04/2025	Thông qua Thễ lệ bầu cử bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028.										
16.	Nghị quyết số 16	25/04/2025	Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 của SeABank như sau: <table><tr><th>TT</th><th>Họ và tên</th><th>Tổng số phiếu bầu đạt được</th><th>Tỷ lệ</th><th>Kết quả</th></tr><tr><td>1.</td><td>Matthew Sander Hosford</td><td>2.767.430.387</td><td>100%</td><td>Trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028</td></tr></table>	TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ	Kết quả	1.	Matthew Sander Hosford	2.767.430.387	100%	Trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ	Kết quả									
1.	Matthew Sander Hosford	2.767.430.387	100%	Trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028									
17.	Nghị quyết số 17	25/04/2025	17.1 Thông qua kết quả Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng trong năm 2024. 17.2 HĐQT thông qua kết quả thực hiện của cả giai đoạn 2021-2025 và xây dựng nội dung của Phương án giai đoạn tiếp theo (theo yêu cầu của NHNN, nếu có) để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. HĐQT được quyết định/ phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề tại mục này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của										

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ.
18.	Nghị quyết số 18	25/04/2025	18.1 ĐHĐCĐ thông qua các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan theo Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 của Báo cáo Hội đồng Quản trị và/hoặc đã thực hiện/ triển khai trong thực tế và/hoặc đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của SeABank trong năm 2024. 18.2 ĐHĐCĐ thông qua chủ trương các hợp đồng, giao dịch giữa SeABank với các đối tượng theo quy định tại điểm r khoản 3 Điều 67 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020, bao gồm nhưng không giới hạn: a) các hợp đồng, giao dịch nhận tiền gửi có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; b) các hợp đồng, giao dịch cấp tín dụng, hoặc các hợp đồng, giao dịch khác (trừ các trường hợp pháp luật cấm/hạn chế) có giá trị tối đa từ 20% vốn điều lệ trở lên của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất 18.3 Hội đồng Quản trị được quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các hợp đồng/ giao dịch tại khoản 18.1 và 18.2 Nghị quyết này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
19.	Nghị quyết số 19	25/04/2025	19.1 Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương và nguyên tắc thực hiện các nội dung/vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội, bao gồm nhưng không giới hạn:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			a) việc đầu tư, mua, bán tài sản của SeABank; b) việc góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác; c) đầu tư tài chính khác; d) việc sửa đổi, bổ sung, ban hành và thay thế Quy chế tài chính của SeABank theo quy định của pháp luật có liên quan; 19.2 Hội đồng Quản trị được quyền chủ động quyết định/ phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề tại Khoản 19.1 Nghị quyết này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách & Kế hoạch Kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
B. Tháng 07 - 08 năm 2025, SeABank đã tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025 và năm 2026 của SeABank. ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung sau:			
1.	Điều 1	11/08/2025	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PwC Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2025 của SeABank (sau đây được gọi là “Đơn vị Kiểm toán độc lập”) thực hiện kiểm toán hoặc các dịch vụ có liên quan khác theo Phần I- Phạm vi Kiểm toán tại Tờ trình số 58/2025/TTr- BKS ngày 14/7/2025 của Ban Kiểm soát SeABank phát sinh trong năm 2025.
2.	Điều 2	11/08/2025	Thông qua việc tiếp tục lựa chọn Đơn vị Kiểm toán độc lập đã thực hiện kiểm toán năm 2025 cho SeABank để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác theo Phần I- Phạm vi Kiểm toán tại Tờ trình số 58/2025/TTr- BKS ngày 14/7/2025 của Ban Kiểm soát SeABank phát sinh trong năm 2026.
3.	Điều 3	11/08/2025	Trường hợp Phương án tại Điều 1 và Điều 2 Nghị quyết này không thực hiện được, Đại hội đồng cổ đông

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			(“ĐHĐCĐ”) thông qua việc lựa chọn 1 trong các đơn vị sau để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác cho Ngân hàng trong năm 2025 và năm 2026: 1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. 2. Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam. 3. Công ty TNHH KPMG. 4. Công ty kiểm toán khác thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ngân hàng Nhà nước hoặc/và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, hoặc/và Cơ quan nhà nước khác chấp thuận/phê duyệt.
4.	Điều 4	11/08/2025	Đối với các nội dung khác ngoài Phạm vi Kiểm toán cần kiểm toán hoặc kiểm tra bởi Công ty kiểm toán theo quy định của pháp luật hoặc/và yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, hoặc/và yêu cầu từ đối tác của Ngân hàng, ĐHCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ngân hàng Nhà nước hoặc/và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, hoặc/và Cơ quan nhà nước khác chấp thuận/phê duyệt để thực hiện kiểm toán, kiểm tra các hoạt động của SeABank.
5.	Điều 5	11/08/2025	Hội đồng Quản trị quyết định/phê duyệt, chỉ đạo tổ chức triển khai việc ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận, tài liệu có liên quan với Đơn vị Kiểm toán độc lập tại Điều 1, 2, 3 và 4 Nghị quyết này và thực hiện công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.
6.	Điều 6	11/08/2025	Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 07 và Nghị quyết số 08 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày 25/4/2025. Hội đồng Quản trị và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

II. Hội đồng quản trị (Năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

HDQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 bầu và trong năm 2025, vẫn tiếp tục được kiện toàn, nâng cao năng lực thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HDQT là Ông Matthew Sander Hosford. Theo đó, nâng tổng số thành viên độc lập HDQT lên 02/08 thành viên, đáp ứng quy định của pháp luật chứng khoán.

Về cơ cấu của HDQT, tổng số lượng thành viên HDQT của SeABank là 08 thành viên, với cơ cấu bao gồm 02/08 thành viên độc lập, 02/08 thành viên là người có liên quan, và tất cả thành viên đều là thành viên không điều hành. HDQT SeABank có 50% là nữ giới, chiếm 04/08 thành viên. Danh sách HDQT của SeABank chi tiết như sau:

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày được bầu (lần đầu tiên)	Ngày miễn nhiệm/ ngày hết nhiệm kỳ
1.	Ông Lê Văn Tấn	Chủ tịch HDQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch Thường trực HDQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	
3.	Bà Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch HDQT/ thành viên không điều hành	11/4/2018	
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HDQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	
5.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HDQT/ Thành viên không điều hành	17/4/2024	
6.	Ông Mathew Nevil Welch	Thành viên HDQT/thành viên không điều hành	21/4/2022	
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HDQT/thành viên không điều hành	26/4/2023	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày được bầu (lần đầu tiên)	Ngày miễn nhiệm/ ngày hết nhiệm kỳ
8.	Ông Matthew Sander Hosford	Thành viên độc lập HĐQT/thành viên không điều hành	25/04/2025	

2. Các cuộc họp/xin ý kiến HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1.	Ông Lê Văn Tân	98	100%	-
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	96	100%	Bà Nguyễn Thị Nga không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
3.	Bà Lê Thu Thủy	98	100%	Bà Lê Thu Thủy không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	98	100%	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
5.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	98	100%	
6.	Ông Mathew Nevil Welch (*)	98	100%	
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	96	100%	Ông Fergus Macdonald Clark không tham gia biểu quyết do là người có liên quan đến giao dịch được thông qua

8.	Ông Matthew Sander Hosford	65	100%	Được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 bầu là Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 25/4/2025
----	----------------------------	----	------	---

(*) Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Ông Mathew Nevil Welch là thành viên độc lập HĐQT, nâng tổng số thành viên độc lập của HĐQT lên 03/08 thành viên.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

a. Hoạt động giám sát thực thi chiến lược được HĐQT thực hiện thông qua các công tác sau:

- **Giám sát Ban Tổng Giám đốc theo khuôn khổ pháp lý và quy chế nội bộ:** HĐQT thực hiện giám sát Ban TGD theo đúng Điều lệ hoạt động, Quy định tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ quản trị công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Đây là yếu tố cốt lõi để đảm bảo vai trò giám sát và trách nhiệm giải trình của HĐQT đối với Ban Điều hành theo thông lệ quốc tế, góp phần bảo vệ quyền lợi cổ đông và các bên liên quan.
- **Thể chế hóa chiến lược qua quy định nội bộ:** Năm 2025, HĐQT ban hành các Quy định/Quy chế nội bộ thuộc thẩm quyền nhằm cụ thể hóa các chiến lược của Ngân hàng, tạo cơ sở cho Ban TGD thực thi chiến lược một cách đồng bộ và có hệ thống. Việc này phù hợp với yêu cầu của nguyên tắc quản trị công ty quốc tế về thiết lập khung quản trị rõ ràng để đảm bảo thực thi chiến lược hiệu quả. *Chi tiết theo Danh sách Nghị quyết/ Quyết định HĐQT ban hành năm 2025 tại mục 5 Phần II Báo cáo này.*
- **Đánh giá định kỳ và đột xuất hoạt động toàn diện:**
HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý, hoặc đột xuất khi cần thiết, để đánh giá tổng thể hoạt động của Ngân hàng, bao gồm:
 - + Kết quả hoạt động kinh doanh;
 - + Công tác nhân sự và phát triển lãnh đạo;
 - + Công tác quản trị rủi ro;
 - + Tình hình kiểm soát tuân thủ;
 - + Hoạt động vận hành và các yếu tố chiến lược khác.

Trên cơ sở đánh giá này, HĐQT ban hành Nghị quyết, Chỉ thị, Thông báo để đưa ra định hướng, chủ trương và chỉ đạo Ban TGD triển khai thực thi. Điều này phù hợp với yêu cầu về vai trò và trách nhiệm của HĐQT trong ACGS phần “Responsibilities of the Board” và OECD Principles về giám sát toàn diện chiến lược và rủi ro.

Sau đó, Ban TGD có trách nhiệm tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT cũng như Ban Kiểm soát để giám sát kết quả thực hiện.

- **Báo cáo định kỳ và theo chuyên đề từ Ban Tổng Giám đốc:** Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo định kỳ (tuần, tháng, quý) và báo cáo theo chuyên đề tại các cuộc họp giao ban với HĐQT và các ủy ban trực thuộc HĐQT. Nội dung báo cáo bao gồm các lĩnh vực

quản trị, hoạt động kinh doanh, rủi ro, kiểm soát tuân thủ, nhân sự và các vấn đề chuyên môn theo từng thành viên Ban TGD. Việc này đảm bảo HĐQT nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, tăng cường tính minh bạch nội bộ và hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm giám sát hiệu quả theo chuẩn quốc tế.

- **Phân bổ chỉ tiêu và kế hoạch hàng năm:** HĐQT giao chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm phù hợp với bối cảnh kinh tế vĩ mô và mục tiêu phát triển của từng lĩnh vực. Việc này tạo điều kiện để Ban TGD triển khai các kế hoạch thống nhất xuyên hệ thống, thể hiện trách nhiệm giám sát chiến lược dài hạn.
- **Hệ thống thông tin minh bạch và trao đổi hiệu quả:** Hệ thống thông tin và cơ chế trao đổi được xây dựng xuyên suốt, đảm bảo các thông tin về mục tiêu, chiến lược và chỉ đạo của HĐQT đều được đưa vào quy định, văn bản chỉ đạo (chỉ thị, thông báo...). Điều này đảm bảo thông tin được truyền đạt rõ ràng từ cấp cao đến các đơn vị và cá nhân liên quan, từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm thực thi nhiệm vụ. Việc này góp phần đáp ứng tiêu chí “Disclosure and Transparency” trong ACGS, giúp tăng cường khả năng công bố thông tin minh bạch.
- **Giải trình và tiếp thu ý kiến kiểm soát nội bộ:** Các kiến nghị của Ban Kiểm soát được trao đổi và tham mưu tới HĐQT để thực hiện khắc phục và nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ. Việc tiếp thu và thực thi kiến nghị này góp phần củng cố vai trò giám sát của HĐQT đối với toàn bộ hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát.

b. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ:

SeABank thiết lập và vận hành một hệ thống kiểm soát nội bộ toàn diện, hiệu quả và tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước, các thông lệ quản trị công ty tốt theo chuẩn quốc tế, đảm bảo khả năng giám sát, kiểm tra và thích ứng liên tục với rủi ro trong mọi hoạt động của Ngân hàng, cụ thể như sau:

- **Khung kiểm soát nội bộ toàn diện và vai trò giám sát của quản lý cấp cao:** SeABank đã xây dựng một hệ thống kiểm soát nội bộ hoàn chỉnh, bao gồm bộ phận chuyên trách kiểm soát nội bộ độc lập – Tuân Thủ thuộc Khối Quản trị Rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ, và áp dụng mô hình ba tuyến bảo vệ nhằm đảm bảo chức năng giám sát và đối sánh rủi ro hiệu quả ở mọi cấp quản lý.
- **Giám sát liên tục từ Hội đồng Quản trị đến quản lý điều hành:** Hoạt động giám sát kiểm soát nội bộ được thực hiện xuyên suốt từ HĐQT và các ủy ban chuyên trách, Ban TGD đến các Giám đốc Đơn vị/Trung tâm, nhằm đảm bảo mọi hoạt động kiểm soát, vận hành và các quy trình nội bộ đều được duy trì, đánh giá và cập nhật phù hợp với các quy định pháp luật, thông lệ và yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.
- **Đánh giá và giám sát rủi ro, tuân thủ và hệ thống thông tin:** SeABank triển khai kiểm soát nội bộ qua các hoạt động kiểm soát trực tiếp, hệ thống thông tin quản lý và quy trình trao đổi thông tin minh bạch, thúc đẩy nhận diện sớm các rủi ro tiềm ẩn, đảm bảo các báo cáo và dữ liệu phục vụ giám sát được cập nhật đúng thời hạn và chính xác.
- **Phạm vi kiểm soát nội bộ toàn tổ chức:** Các hoạt động kiểm soát nội bộ được thực hiện đối với mọi quy trình nghiệp vụ, đơn vị chức năng, hội sở chính, chi nhánh và các đơn

vị phụ thuộc khác, đảm bảo tuân thủ pháp luật, quy định ngành và văn bản nội bộ của SeABank.

- **Văn hóa kiểm soát và đạo đức nghề nghiệp:** Ngân hàng duy trì và thúc đẩy văn hóa kiểm soát nội bộ mạnh mẽ gắn với hệ thống chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, bao gồm Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp và Nội quy lao động quy định rõ các hành vi bị nghiêm cấm, tiêu chí đánh giá hành vi và chế tài xử lý tương ứng để đảm bảo tính kỷ luật và đạo đức trong toàn hệ thống.
- **Xử lý tồn tại và phản hồi theo yêu cầu:** Ngân hàng chủ động rà soát, xử lý và khắc phục các tồn tại, hạn chế được chỉ ra qua các kết luận, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác, góp phần không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- **Xử lý vi phạm pháp luật và nội bộ:** SeABank thực hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp theo quy định hiện hành, đồng thời cập nhật và cải thiện quy trình kiểm soát để ngăn ngừa tái diễn.

c. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao trong quản lý rủi ro Ngân hàng

SeABank thiết lập và thực thi một khung quản lý rủi ro toàn diện và hiệu quả, với vai trò giám sát rõ ràng của quản lý cấp cao, phù hợp với các nguyên tắc quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế và yêu cầu của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung của Thông tư này. Cụ thể:

- **Khung chính sách quản lý rủi ro toàn diện:** HĐQT giám sát việc xây dựng và duy trì khung chính sách quản lý rủi ro tổng thể và các chính sách đặc thù cho các loại rủi ro trọng yếu, bao gồm rủi ro tín dụng, thị trường, hoạt động, thanh khoản và pháp lý. Các chính sách này được hoàn thiện thành các quy định, quy trình, hướng dẫn, mô hình và công cụ quản lý theo chuẩn mực quốc tế (ví dụ chuẩn Basel III) và phù hợp với các quy định pháp luật, bao gồm Thông tư số 13/2018/TT-NHNN và các văn bản hướng dẫn có liên quan.
- **Giám sát việc thực thi biện pháp phòng ngừa rủi ro:** Giám sát của quản lý cấp cao bao gồm theo dõi việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro tại mọi cấp điều hành, qua đó đảm bảo chất lượng danh mục tín dụng và tuân thủ các giới hạn rủi ro mà HĐQT đã phê duyệt.
 - + Theo dõi chất lượng tín dụng và cơ cấu danh mục theo ngành, lĩnh vực, đối tượng khách hàng;
 - + Áp dụng các chỉ báo cảnh báo sớm để nhận diện rủi ro trước khi vượt ngưỡng;
 - + Đề xuất và thực thi các giải pháp xử lý đối với danh mục hoặc khoản vay có dấu hiệu tiềm ẩn rủi ro;
 - + Việc này giúp đảm bảo rằng rủi ro không chỉ được nhận diện mà còn được quản lý trước khi gây ảnh hưởng đến an toàn và hiệu quả hoạt động của ngân hàng.
- **Giám sát định kỳ và phản hồi quản lý:** Ủy ban Quản lý Rủi ro (Risk Committee) chủ trì các phiên họp định kỳ để đánh giá việc thực thi chính sách và hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro. Kết quả đánh giá được trình bày trực tiếp với HĐQT để đưa ra chỉ đạo kịp thời,

đảm bảo các quyết định chiến lược cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và an toàn tài chính, phù hợp với chuẩn mực quản trị rủi ro được đề xuất trong OECD Principles.

- **Quản lý rủi ro môi trường và xã hội:** Ngân hàng giám sát việc xây dựng và thực thi chính sách phát triển bền vững, tích hợp quản lý rủi ro môi trường – xã hội vào quá trình thẩm định và phê duyệt tín dụng. 100% đề xuất cấp tín dụng mới hoặc tái cấp tín dụng đều được sàng lọc và/hoặc đánh giá rủi ro về môi trường và xã hội theo quy định nội bộ, nhằm nâng cao tính bền vững và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về quản lý rủi ro toàn diện.
- **Xử lý tồn tại và phản hồi theo yêu cầu:** SeABank chủ động rà soát, xử lý và khắc phục các tồn tại, hạn chế được chỉ ra bởi Ngân hàng Nhà nước, kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác. Việc phản hồi kịp thời này không chỉ tuân thủ yêu cầu pháp luật mà còn thể hiện việc liên tục cải tiến khung quản lý rủi ro.

d. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của HĐQT

HĐQT đảm nhiệm vai trò giám sát toàn diện và chiến lược đối với quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của Ngân hàng, đảm bảo hoạt động này không chỉ tuân thủ quy định pháp luật mà còn phản ánh thực chất khẩu vị rủi ro và chiến lược kinh doanh dài hạn.

- **Thiết lập và phê duyệt khuôn khổ ICAAP:** HĐQT phê duyệt chính sách, phương pháp và tài liệu hướng dẫn cho quá trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn, đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực quản lý rủi ro và vốn quốc tế (như Basel III) và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Khung này bao gồm các giả định, kịch bản, stress testing và các tiêu chí định lượng/định tính nhằm phản ánh đúng mức độ rủi ro tổng hợp và yêu cầu vốn.
- **Giám sát thực thi định kỳ:** Ban TGD chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đánh giá nội bộ về mức đủ vốn theo khung chính sách đã phê duyệt. Ban TGD trình bày định kỳ báo cáo tình hình an toàn vốn và kết quả đánh giá ICAAP cho HĐQT để theo dõi kịp thời mức độ đảm bảo vốn trong các điều kiện kinh tế khác nhau và khả năng phản ứng trước biến động thị trường. Việc báo cáo tuân thủ nội dung quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN cũng như các báo cáo nội bộ khác của Ngân hàng.
- **Đánh giá chiến lược và phân tích giả định:** HĐQT xem xét các giả định, kịch bản và kết quả mô phỏng của ICAAP, đảm bảo các yếu tố này phù hợp với chiến lược kinh doanh và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng. HĐQT yêu cầu Ban TGD thực hiện kiểm tra đối chiếu, cập nhật các yếu tố ảnh hưởng tới vốn khi có biến động lớn trong môi trường kinh tế – tài chính.
- **Xử lý tồn tại và phản hồi theo yêu cầu quản lý:** Ngân hàng hệ thống hoá và xử lý các tồn tại, hạn chế liên quan đến đánh giá nội bộ mức đủ vốn theo kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác, từ đó cải thiện chất lượng kiểm soát và khả năng dự phòng vốn trong các tình huống rủi ro cao.

e. Hoạt động giám sát khác của HĐQT đối với Ban TGD:

HĐQT thực hiện giám sát rộng hơn đối với Ban TGD, nhằm đảm bảo trình độ, năng lực điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả, xuyên suốt và phù hợp với chiến lược phát triển của Ngân hàng.

- **Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền:** HĐQT ban hành và thường xuyên rà soát hệ thống phân cấp thẩm quyền, trách nhiệm và giới hạn phê duyệt đối với các thành viên Ban TGD. Hệ thống này được xây dựng phù hợp với nhu cầu quản trị, trình độ chuyên môn, kỹ năng và kinh nghiệm của từng lãnh đạo để phát huy tối đa năng lực cá nhân trong việc thực thi chiến lược và kiểm soát rủi ro.
- **Giám sát qua Quyết định/Nghị quyết và các Ủy ban chuyên trách:** Hoạt động giám sát của HĐQT được thực hiện trực tiếp qua việc ban hành các Quyết định, Nghị quyết về quản trị chiến lược, rủi ro và vận hành, cũng như gián tiếp thông qua các Ủy ban/Hội đồng giúp việc như:

- + Ủy ban Quản lý rủi ro
- + Ủy ban Nhân sự
- + Ủy ban Công nghệ

Các ủy ban này có nhiệm vụ tham mưu, đánh giá chuyên sâu và báo cáo định kỳ cho HĐQT về các vấn đề thuộc phạm vi giám sát của mình, tạo cơ chế kiểm soát và phản hồi đa chiều.

- **Cơ chế trao đổi thông tin và báo cáo nội bộ:** Ngân hàng duy trì một hệ thống trao đổi thông tin minh bạch và nhất quán theo mô hình “ba tuyến bảo vệ”, đảm bảo các cấp quản lý và cá nhân liên quan được tiếp cận đầy đủ về mục tiêu, chiến lược, chính sách, quy trình và trách nhiệm của mình. Thông tin được lưu chuyển theo hai chiều:
 - + Từ HĐQT/Ban TGD xuống các đơn vị vận hành qua hệ thống thông tin quản lý;
 - + Từ các đơn vị/đơn vị chức năng phản hồi lên Ban TGD và HĐQT thông qua hệ thống báo cáo định kỳ và theo sự kiện.
- **Quản lý phản hồi và xử lý sai phạm:** Nền tảng báo cáo nội bộ của Ngân hàng bao gồm cả cơ chế ghi nhận và xử lý thông tin sai phạm, giúp Tuân thủ – Khối Quản trị rủi ro & Pháp chế thực hiện chức năng tiếp nhận, phân loại và xử lý các vấn đề về vi phạm pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Việc này không chỉ củng cố tính minh bạch trong quản trị mà còn phát huy vai trò phản hồi nhanh và trách nhiệm giải trình trong toàn tổ chức.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR) và Ủy ban Nhân sự (UBNS) trực thuộc HĐQT tiếp tục được kiện toàn theo cơ cấu của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và nhân sự của Ban Tổng Giám đốc cũng như định hướng quốc tế hóa, hướng đến các tiêu chuẩn, điều kiện và thông lệ quốc tế của thị trường.

UBQLRR và UBNS cũng đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của SeABank; tham mưu và giúp việc cho HĐQT trong các lĩnh vực trọng yếu của Ngân hàng, giúp HĐQT đưa ra các quyết định phù hợp, cụ thể:

a. Ủy ban Quản lý rủi ro (“UB QLRR”)

i. Cơ cấu tổ chức của UBQLRR

- Thành viên có quyền biểu quyết, bao gồm 04 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT, cụ thể:
 - + Ông Lê Văn Tần – Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành: Chủ tịch Ủy ban
 - + Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm – Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành: Phó Chủ tịch Ủy ban
 - + Ông Fergus Macdonald Clark – Thành viên độc lập HĐQT, thành viên không điều hành: Thành viên
 - + Ông Hồ Anh Vũ – Chuyên gia Văn phòng HĐQT: Thành viên
- Thành viên không có quyền biểu quyết, bao gồm:
 - + Ông Lê Quốc Long – Tổng Giám đốc: Thành viên
 - + Ông Vũ Đình Khoán - Phó Tổng Giám đốc: Thành viên
 - + Ông Nguyễn Tuấn Anh – Phó Tổng Giám đốc: Thành viên
 - + Thư ký: Cán bộ thuộc Khối Quản trị rủi ro do Chủ tịch Ủy ban hoặc Giám đốc Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ quyết định trong từng thời kỳ.

ii. Chức năng, nhiệm vụ của UBQLRR

- Tham mưu cho HĐQT trong việc:
 - + Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro.
 - + Ban hành các quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank.
 - + Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.
 - + Quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
 - + Giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá nội bộ về mức đủ vốn theo quy định của pháp luật.
 - + Các nội dung khác do HĐQT quy định.
- Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành của ngân hàng để tham mưu, đưa ra các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.

- Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn.
- Đối với phát triển bền vững:
 - + Tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc:
 - Quản lý rủi ro MTXH và phát triển bền vững trong hoạt động tín dụng và đầu tư.
 - Ban hành chính sách quản lý rủi ro MTXH thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của SeABank.
 - + Giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách/quy định quản lý rủi ro MTXH.
 - + Đề xuất với HĐQT phương án cải tiến hiệu quả của hệ thống quản lý rủi ro MTXH trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
- Các nhiệm vụ khác theo quyết định của HĐQT từng thời kỳ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

iii. Kết quả hoạt động của UBQLRR trong năm 2025

Lập chương trình, kế hoạch hoạt động, tổ chức họp UBQLRR 06 tháng một lần nhằm đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết trong cuộc họp, triển khai các công việc của kỳ tiếp theo, rà soát quản lý rủi ro và các công việc khác có liên quan, cụ thể:

- UBQLRR đã thông qua kế hoạch hoạt động năm 2025 với trọng tâm: kiểm soát rủi ro tín dụng, tăng cường cảnh báo sớm và thu hồi nợ; nâng cao công tác giám sát tài sản bảo đảm; hoàn thiện các quy định, công cụ quản trị rủi ro, hệ thống GRC; đẩy mạnh đào tạo, truyền thông về nhận diện rủi ro cho các đơn vị kinh doanh; đảm bảo tuân thủ khẩu vị rủi ro, các hạn mức nội bộ và yêu cầu của NHNN trong toàn hệ thống.
- Kết quả triển khai kỳ họp UBQLRR trong năm 2025:
 - + Trong năm 2025, SeABank tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung quản lý rủi ro theo đúng định hướng của Hội đồng Quản trị, đảm bảo tuân thủ Luật các TCTD 2024, các Thông tư của NHNN và phù hợp với mục tiêu tăng trưởng kinh doanh an toàn, bền vững;
 - + SeABank đã rà soát, cập nhật và hoàn thiện các văn bản nội bộ, đặc biệt là các văn bản thuộc thẩm quyền HĐQT; tăng cường giám sát việc tuân thủ định hướng tín dụng, hạn mức và khẩu vị rủi ro;
 - + SeABank thực hiện các chương trình nhằm nâng cao năng lực đánh giá và thẩm định các sản phẩm tín dụng hiện hành, tập trung đặc biệt vào các sản phẩm thanh toán không dùng tiền mặt nhằm rút ngắn quy trình cho vay, phù hợp với kế hoạch chuyển đổi số của Ngân hàng nói chung và đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán;
 - + Thực hiện giám sát tín dụng chặt chẽ đối với các phân khúc khách hàng, sản phẩm, khu vực theo các chỉ tiêu tại Định hướng tín dụng 2025 và Báo cáo UBQLRR định kỳ hàng quý;

- + Chủ động rà soát, phát hiện và cảnh báo rủi ro sớm đối với hoạt động cấp tín dụng, đặc biệt trong lĩnh vực cấp tín dụng qua thẻ nhằm đáp ứng chiến lược phát triển thẻ của Ngân hàng.
- + Nhiều dự án trọng điểm về quản trị rủi ro tín dụng và dữ liệu đã được hoàn thiện và đưa vào vận hành, bao gồm hệ thống phân loại nợ tự động, mô hình xếp hạng tín dụng, hệ thống cảnh báo sớm, báo cáo CIC theo quy định, nâng cấp cơ sở dữ liệu quản trị rủi ro (Risk Datamart), góp phần nâng cao hiệu quả giám sát và báo cáo rủi ro.
- + Công tác quản lý rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động và an toàn vốn tiếp tục được chú trọng; SeABank đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn, quản trị vốn theo khẩu vị rủi ro, đồng thời từng bước triển khai các chuẩn mực Basel III.
- + Đối với công tác phát triển bền vững: Ngân hàng tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ quản lý rủi ro môi trường – xã hội (ESMS), phát triển các chính sách và chương trình thúc đẩy tín dụng xanh, gắn với mục tiêu phát triển bền vững.

iv. Tổ chức xin ý kiến các thành viên UBQLRR để ban hành/sửa đổi/bổ sung các Quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến quản lý rủi ro hoạt động của SeABank

- Chiến lược quản lý rủi ro tín dụng tại SeABank
- Chiến lược Quản trị rủi ro hoạt động tại SeABank
- Chiến lược Quản lý rủi ro thị trường tại SeABank
- Chiến lược Quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng tại SeABank
- Chiến lược Phát triển bền vững tại SeABank
- Khẩu vị rủi ro tại SeABank 2026-2030.
- Tờ trình kế hoạch vốn và phân bổ vốn năm 2025.

v. Công tác báo cáo giám sát

Định kỳ hằng quý, Khối Quản trị rủi ro đầu mối thực hiện các Báo cáo nội bộ về quản lý rủi ro và trình UBQLRR (thông qua Thư ký UBQLRR) về các loại rủi ro trọng yếu (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, rủi ro thanh khoản, rủi ro thanh khoản; Báo cáo tỷ lệ an toàn vốn CAR; Báo cáo công tác phòng chống rửa tiền.... Qua đó, UBQLRR có cơ sở thực hiện đánh giá, tham vấn cho HĐQT trong công tác quản trị rủi ro của ngân hàng.

b. Ủy ban Nhân sự (“UBNS”)

i. Cơ cấu tổ chức của UBNS

Ủy ban nhân sự của SeABank được kiện toàn cơ cấu với nhân sự có quyền biểu quyết là một số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2028 và nhân sự không có quyền biểu quyết thuộc Ban điều hành của SeABank, cụ thể như sau:

- Thành viên có quyền biểu quyết:
 - + Bà Nguyễn Thị Nga – Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT, thành viên không điều hành: Chủ tịch Ủy ban



- + Ông Lê Văn Tần – Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành: Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban.
- + Bà Lê Thu Thủy – Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành: Phó Chủ tịch Ủy ban.
- + Ông Mathew Nevil Welch – Thành viên HĐQT, thành viên không điều hành: Thành viên Ủy ban.
- Thành viên không có quyền biểu quyết:
 - + Ông Lê Quốc Long – Tổng Giám đốc: Thành viên.
 - + Bà Bùi Thị Hải Yến - Giám đốc Khối Quản trị & Phát triển nguồn nhân lực: Thành viên.
 - + Thư ký Ủy ban: Cán bộ thuộc Khối Quản trị & Phát triển nguồn nhân lực do Chủ tịch Ủy ban hoặc Giám đốc Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực chỉ định trong từng thời kỳ.

ii. Chức năng, nhiệm vụ của UBNS

- Về phát triển bền vững, tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị công ty và theo dõi, đánh giá công tác quản trị công ty, đảm bảo việc tuân thủ pháp luật hiện hành về quản trị công ty của Ngân hàng và hướng đến các nguyên tắc, thông lệ tốt về quản trị công ty của Việt Nam và quốc tế;
- Tham mưu cho HĐQT về quy mô và cơ cấu HĐQT, Người điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của ngân hàng;
- Tham mưu cho HĐQT xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng.
- Nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT về chiến lược nhân sự, ngân sách và kế hoạch kế thừa nhân sự của Ngân hàng.
- Nghiên cứu, tham mưu, trình HĐQT phê duyệt phương án bổ nhiệm, miễn nhiệm và các mức lương, thưởng, lợi ích, phúc lợi áp dụng cho các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm của HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ của SeABank trong từng thời kỳ.
- Nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng thuộc thẩm quyền của HĐQT về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với Người điều hành, các cán bộ, nhân viên của ngân hàng.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các hoạt động hàng ngày, phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban.

iii. Về hoạt động của UBNS trong năm 2025

- Trong năm 2025, UBNS đã tham mưu, giúp việc cho HĐQT Ngân hàng tái cấu trúc cơ cấu tổ chức của Đơn vị theo chiến lược phát triển và mục tiêu của định hướng kinh doanh, bao gồm:
 - + Khối Nguồn vốn & Thị trường tài chính;
 - + Khối Đầu tư;
 - + Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn;
 - + Khối Khách hàng doanh nghiệp;
 - + Khối Khách hàng cá nhân;
 - + Khối Chuyển đổi Kinh doanh & Dịch vụ số KHCN;
 - + Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ;
 - + Khối Chiến lược & Tài chính quốc tế;
 - + Khối Quản trị & Phát triển nguồn nhân lực.
- UBNS đã tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT:
 - + UBNS đã tham mưu cho HĐQT trong việc trình ĐHĐCĐ bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2028 - Ông Matthew Sander Hosford. Ông là thành viên có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và phát triển bền vững, có thâm niên công tác tại IFC.
 - + Tham mưu cho HĐQT bổ nhiệm 02 Giám đốc Khối giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc; miễn nhiệm và bổ nhiệm các chức vụ quan trọng tại Công ty con, Ban dự án của SeABank. Cụ thể:
 - Bổ nhiệm Ông Lê Thanh Hải – Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc;
 - Bổ nhiệm Ông Bùi Quốc Hiệu – Giám đốc Khối Phê duyệt tín dụng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc;
 - Ông Vũ Đình Khoán thôi đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc SeABank AMC;
 - Tiếp nhận Bà Nguyễn Thanh Ngọc đảm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc SeABank AMC;
 - Miễn nhiệm 08 chức vụ quản lý tại SeABank PTF căn cứ theo Hợp đồng chuyển nhượng vốn điều lệ giữa SeABank và AEON Financial ngày 20/10/2023;
 - Bổ nhiệm các thành viên Ban chỉ đạo Dự án Mô hình kinh doanh ngành dọc.
 - + UBNS cũng đã tham mưu cho HĐQT trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Giám đốc Chi nhánh SeABank như: Chi nhánh Quảng Ninh; Chi nhánh Cần Thơ, Chi nhánh Sài Gòn, Chi nhánh Đồng Nai, Chi nhánh Bình Phước, Chi nhánh Long An, Chi nhánh Bình Chánh...

- Các chính sách nhân sự thường niên như: Chính sách Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe PVI Care năm 2025; khám sức khỏe định kỳ 2025; Chương trình đánh giá năng lực, quy hoạch và bổ nhiệm theo lộ trình nghề nghiệp định kỳ đối với CBNV năm 2025... được thực hiện theo đúng kế hoạch. Chính sách phúc lợi nhân dịp 31 năm thành lập Ngân hàng cũng đã được triển khai nhằm tri ân và gia tăng phúc lợi cho CBNV.
- Đánh giá và thúc đẩy hiệu quả: Tiếp tục triển khai hệ thống KPIs và giao mục tiêu theo kế hoạch kinh doanh theo định hướng chiến lược phát triển của Ngân hàng năm 2025. Đồng thời đánh giá hiệu quả và điều chỉnh, cập nhật các chính sách KPIs, Lương kinh doanh bổ sung đối với đội ngũ cán bộ kinh doanh theo định hướng thúc đẩy hiệu quả và năng suất vượt trội, nhất quán theo mục tiêu và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của từng phân khúc.

c. Ủy ban Công nghệ (“UBCN”)

i. Cơ cấu tổ chức của UBCN

Theo Quyết định số 495/2025/QĐ-HĐQT ban hành ngày 09/05/2025 v/v thành viên của Ủy ban Công nghệ trực thuộc Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, UBCN bao gồm:

- Thành viên có quyền biểu quyết, bao gồm 04 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập, và 02 thành viên người nước ngoài có hiểu biết sâu rộng trong lĩnh vực công nghệ và chuyển đổi số, cụ thể:
 - + Bà Lê Thu Thủy – Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành: Chủ tịch Ủy ban
 - + Bà Trần Thị Thanh Thủy – Thành viên HĐQT, thành viên không điều hành: Thành viên
 - + Ông Mathew Nevil Welch – Thành viên HĐQT, thành viên không điều hành: Thành viên
 - + Ông Matthew Sander Hosford – Thành viên độc lập HĐQT, thành viên không điều hành: Thành viên
- Thành viên không có quyền biểu quyết:
 - + Ông Lê Quốc Long – Tổng Giám đốc
 - + Ông Nguyễn Tuấn Cường – Phó Tổng Giám đốc
 - + Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Phó Tổng Giám đốc
 - + Ông Nguyễn Tuấn Anh – Phó Tổng Giám đốc
 - + Các thành viên khác theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban trong từng phiên họp

ii. Chức năng, nhiệm vụ của UBCN

Theo Quyết định số 703/2024/QĐ-HĐQT ban hành ngày 19/08/2024 v/v Thành lập Ủy ban Công nghệ trực thuộc Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, chức năng, nhiệm vụ của UBCN bao gồm:

- Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc phê duyệt chiến lược phát triển, các dự án và ngân sách (bao gồm nhưng không hạn chế quy mô và cơ cấu đầu tư) liên quan đến

công nghệ, ngân hàng số của Ngân hàng, và theo dõi, đánh giá các chiến lược, dự án này, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của ngân hàng, ngân sách đầu tư đã được phê duyệt trong từng thời kỳ, nhất quán với chiến lược phát triển chung của Ngân hàng;

- Thẩm định, đánh giá trước khi HĐQT phê duyệt và chỉ đạo tổ chức triển khai các dự án, phương án, kế hoạch đầu tư công nghệ, ngân hàng số thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ SeABank.
- Tham mưu cho HĐQT về các chương trình chuyển đổi để thực thi các chiến lược, dự án về công nghệ, ngân hàng số của Ngân hàng trong từng thời kỳ;
- Tham mưu cho HĐQT xử lý các vấn đề về công nghệ, ngân hàng số phát sinh trong quá trình hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng.
- Nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng thuộc thẩm quyền của HĐQT về cơ chế, chính sách liên quan đến công nghệ, ngân hàng số trong từng thời kỳ.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các hoạt động hàng ngày, phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban.

iii. Kết quả hoạt động của UBCN trong năm 2025

UBCN đã thực hiện nhiều phiên họp để đánh giá đề xuất của các Khối nghiệp vụ, Khối Công nghệ Ngân hàng số về việc triển khai các dự án/hạng mục công nghệ thông tin mới trong năm 2025. Các dự án được phê duyệt nhằm đạt được 04 nhóm mục tiêu trọng yếu sau:

- Đảm bảo nền tảng hoạt động ổn định và tuân thủ:
 - + Đáp ứng đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của pháp luật và cơ quan quản lý nhà nước.
 - + Đầu tư và hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) thiết yếu, đảm bảo hệ thống vận hành liên tục, ổn định và an toàn.
- Thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh:
 - + Ứng dụng công nghệ mới nhằm phát triển các sản phẩm, dịch vụ có giá trị cạnh tranh, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh.
 - + Số hóa và cải tiến hành trình khách hàng, mang lại trải nghiệm dịch vụ vượt trội.
- Tối ưu hóa vận hành và nâng cao hiệu suất:
 - + Tự động hóa các quy trình, tác nghiệp thủ công nhằm giảm thiểu sai sót, tiết kiệm chi phí và gia tăng năng suất lao động.
- Tăng cường quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ:
 - + Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, tuân thủ và kiểm soát nội bộ (GRC) một cách tích hợp, toàn diện.
 - + Nâng cấp hệ thống cảnh báo sớm và thông tin tín dụng.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT SeABank đã tích cực tham gia vào hoạt động ngân hàng và kịp thời thông qua các nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền theo quy định

pháp luật có liên quan, đáp ứng nhu cầu thực tế của Ngân hàng, bao gồm nhưng không hạn chế các vấn đề/ nội dung sau:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	1499/2025/QĐ- HĐQT	31/12/2025	Bãi bỏ Quyết định số 616/2025/QĐ- HĐQT	100%
2.	1496/2025/NQ- HĐQT	31/12/2025	Thông qua việc ban hành Quy định Chiến lược Phát tại SeABank	100%
3.	1488/2025/QĐ- HĐQT	30/12/2025	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về chế độ thù lao của HĐQT, BKS Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số 246/2023/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2023	100%
4.	1483/2025/NQ- HĐQT	29/12/2025	Phê duyệt cấp hạn mức giao dịch khách hàng Định chế tài chính đợt 4 năm 2025	100%
5.	1461/2025/NQ- HĐQT	19/12/2025	Phê duyệt giá thuê và các điều kiện thương mại khi thuê thêm diện tích để mở rộng Trung tâm KHDN tại Chi nhánh Đà Nẵng	100%
6.	1460/2025/NQ- HĐQT	19/12/2025	Phê duyệt giá thuê và các điều kiện thương mại khi thuê thêm diện tích để mở rộng Trung tâm KHDN tại Chi nhánh Đồng Đa	100%
7.	1449/2025/QĐ- HĐQT	16/12/2025	Ban hành Chiến lược Quản trị rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng	100%
8.	1448/2025/NQ- HĐQT	16/12/2025	Thông qua việc ban hành Chiến lược Quản trị rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng	100%
9.	1435/2025/QĐ- HĐQT	12/12/2025	Ủy quyền cho Giám đốc Khối Vận hành tại SeABank	100%
10.	1412/2025/NQ- HĐQT	08/12/2025	Thông qua việc ban hành Chiến lược Quản trị rủi ro thị trường	100%
11.	1369/2025/NQ- HĐQT	25/11/2025	Phê duyệt phát hành trái phiếu riêng lẻ ra thị trường quốc tế cho Asian Infrastructure Investment Bank ("AIIB")	100%

12.	1368/2025/NQ-HDQT	25/11/2025	Phê duyệt phát hành trái phiếu riêng lẻ ra thị trường quốc tế cho International Finance Corporation ("IFC")	100%
13.	1356/2025/NQ-HDQT	21/11/2025	Phê duyệt việc cấp tín dụng theo sản phẩm SeAHome 1 đối với khách hàng Lê Ngọc Anh – Nguyễn Thị Thùy tại SeABank Âu Cơ – CN Tân Bình	100%
14.	1355/2025/NQ-HDQT	21/11/2025	Phê duyệt việc cấp tín dụng theo sản phẩm SeAHome 1 đối với khách hàng Nguyễn Đỗ Trung Tuyển – Nguyễn Thị Ngọc Hà tại SeABank Phú Mỹ Hưng	100%
15.	1342/2025/NQ-HDQT	19/11/2025	Thông qua bộ hồ sơ chào bán TP quốc tế	100%
16.	1341/2025/QĐ-HDQT	19/11/2025	Triển khai chào bán và điều khoản, điều kiện của TP quốc tế	100%
17.	1340/2025/NQ-HDQT	19/11/2025	Thông qua một số nội dung bổ sung của Phương án Phát hành TP ra thị trường quốc tế 2025	100%
18.	1336/2025/NQ-HDQT	18/11/2025	Thông qua ban hành Chiến lược Quản trị rủi ro hoạt động tại SeABank	100%
19.	1329/2025/NQ-HDQT	17/11/2025	Thông qua việc thuê địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh Hà Đông	100%
20.	1326/2025/QĐ-HDQT	17/11/2025	Phê duyệt sửa đổi phát hành CTTG lần 3 năm 2025	100%
21.	1299/2025/NQ-HDQT	07/11/2025	Ban hành Quy định Chiến lược Quản lý rủi ro tín dụng tại SeABank	100%
22.	1298/2025/NQ-HDQT	07/11/2025	Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ ra thị trường quốc tế năm 2025 và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu riêng lẻ ra thị trường quốc tế năm 2025	100%
23.	1297/2025/NQ-HDQT	07/11/2025	Phê duyệt Khung trái phiếu xanh và Trái phiếu xanh bảo vệ biển và đại dương	100%
24.	1279/2025/QĐ-HDQT	04/11/2025	Phương án nhân sự tại Chi nhánh SeABank Tiền Giang_Bổ nhiệm	100%

25.	1278/2025/QĐ-HĐQT	04/11/2025	Phương án nhân sự tại Chi nhánh SeABank Tiền Giang_Miễn nhiệm	100%
26.	1277/2025/NQ-HĐQT	04/11/2025	Phương án nhân sự tại Chi nhánh SeABank Tiền Giang	100%
27.	1266/2025/QĐ-HĐQT	30/10/2025	Ủy quyền ký duyệt BCTC của SeABank	100%
28.	1264/2025/NQ-HĐQT	30/10/2025	Thông qua việc phát hành BCTC Quý III.2025 và ủy quyền ký BCTC của SeABank	100%
29.	1257/2025/QĐ-HĐQT	29/10/2025	Phê duyệt sửa đổi phương án phát hành CCTG của SeABank lần 3 năm 2025	100%
30.	1244/2025/NQ-HĐQT	22/10/2025	Thông qua việc phát hành và thanh toán LC chuyển khẩu cho Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư CDH	100%
31.	1237/2025/NQ-HĐQT	21/10/2025	Phương án nhân sự vị trí nhân sự tại chi nhánh Thủ Đức	100%
32.	1236/2025/NQ-HĐQT	21/10/2025	Phương án nhân sự vị trí nhân sự tại chi nhánh Tân Bình	100%
33.	1231/2025/QĐ-CTHĐQT	16/10/2025	Điều chỉnh điều kiện phê duyệt đối với việc phát hành bảo lãnh thanh toán của CTCP Phát triển TN	100%
34.	1226/2025/QĐ-HĐQT	16/10/2025	Điều chỉnh điều kiện phê duyệt đối với việc phát hành bảo lãnh thanh toán của CTCP Phát triển TN	100%
35.	1224/2025/NQ-HĐQT	16/10/2025	Thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ của SeABank	100%
36.	1219/2025/QĐ-CTHĐQT	15/10/2025	Bổ sung ngoại lệ cho khoản bảo lãnh thanh toán cho Công ty cổ phần phát triển TN	100%
37.	1218/2025/NQ-HĐQT	15/10/2025	Phê duyệt việc phát hành bảo lãnh thanh toán cho Công ty cổ phần phát triển TN	100%
38.	1211/2025/QĐ-HĐQT	14/10/2025	Thành viên UBOLRR tại SeABank	100%
39.	1202/2025/NQ-HĐQT	13/10/2025	Thông qua việc ban hành QĐ chung về hoạt động cấp tín dụng tại SeABank	100%

40.	1201/2025/QĐ-HĐQT	13/10/2025	Điều chỉnh điều kiện phê duyệt khoản bảo lãnh thanh toán của CTCP Đầu tư Phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	100%
41.	1175/2025/QĐ-HĐQT	06/10/2025	Cử Đoàn công tác làm việc tại Nhật Bản	100%
42.	1174/2025/QĐ-HĐQT	06/10/2025	Chấm dứt hiệu lực thi hành đối với Quy định 555/2018/QĐ-HĐQT về Quy định tiền gửi tiết kiệm của SeABank & Quyết định số 616/2022/QĐ-HĐQT v/v sửa đổi Quy định tiền gửi tiết kiệm của SeABank	100%
43.	1162/2025/QĐ-HĐQT	02/10/2025	Phương án sửa đổi phương án phát hành chứng chỉ tiền gửi SeABank lần 3 năm 2025	100%
44.	1158/2025/NQ-HĐQT	01/10/2025	Thông qua việc phát hành và thanh toán LC chuyển khẩu theo món cho Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư META	100%
45.	1151/2025/QĐ-HĐQT	30/09/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối Khách hàng cá nhân trực thuộc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	100%
46.	1150/2025/QĐ-HĐQT	30/09/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối Chuyển đổi kinh doanh và Dịch vụ số Khách hàng cá nhân trực thuộc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	100%
47.	1149/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Thông qua việc thành lập và ban hành cơ cấu tổ chức của Khối Khách hàng cá nhân	100%
48.	1148/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Thông qua việc thành lập và ban hành cơ cấu tổ chức của Khối Chuyển đổi kinh doanh và Dịch vụ số Khách hàng cá nhân	100%
49.	1145/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Phê duyệt việc phát hành bảo lãnh thanh toán đối với Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Thành phố thông minh Bắc Hà Nội	100%

50.	1117/2025/NQ-HĐQT	15/09/2025	Nghị quyết HĐQT Quý II.2025	100%
51.	1116/2025/QĐ-HĐQT	15/09/2025	Giấy giới thiệu người đại diện SeABank làm việc với NHNN KV 5	100%
52.	1115/2025/QĐ-HĐQT	15/09/2025	Quyết định ủy quyền của Chủ tịch HĐQT cho Ông Hà Văn Mạnh- Giám đốc CN Thái Nguyên	100%
53.	1114/2025/QĐ-HĐQT	15/09/2025	Ủy quyền ký kết các Hợp đồng, văn bản phát sinh liên quan đến công tác nhân sự đối với Bà Bùi Thị Hải Yến - Giám đốc Khối Quản trị và Phát triển nguồn nhân lực	100%
54.	1106/2025/QĐ-HĐQT	11/09/2025	Danh sách cán bộ tham dự Lotusmiles Partnership Day do VNA tổ chức	100%
55.	1102/2025/QĐ-HĐQT	10/09/2025	Ủy quyền cho Phó CT Lê Thu Thủy ký LOI với OPEC Fund	100%
56.	1101/2025/QĐ-HĐQT	10/09/2025	Ủy quyền hco ông Nguyễn Tuấn Anh và/hoặc ông Vo Long Nhi (Andrew Vo) ký LOI với OPEC Fund	100%
57.	1096/2025/NQ-HĐQT	09/09/2025	Thông qua Cấu trúc thu nhập áp dụng đối với Giám đốc Chi nhánh kiêm nhiệm Giám đốc Trung tâm KHCN, Giám đốc Trung tâm KHDN	100%
58.	1086/2025/QĐ-HĐQT	05/09/2025	Ủy quyền ký duyệt BCTC đã được soát xét Công ty kiểm toán kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30/06/2025	100%
59.	1081/2025/NQ-HĐQT	04/09/2025	Thông qua BCTC giữa niên độ đã được soát xét cho kỳ 06 tháng kết thúc ngày 30/6/2025	100%
60.	1072/2025/NQ-HĐQT	03/09/2025	Thông qua việc cấp hạn mức giao dịch cho Khách hàng ĐCTC đợt 1 năm 2025	100%
61.	1058/2025/QĐ-HĐQT	29/08/2025	Ông Vũ Đình Khoán - PTGD kiêm nhiệm chức vụ GDK Quản trị rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ tiếp nhận UQ đề phê duyệt nội dung báo cáo, văn bản, cung cấp thông tin theo yêu cầu NHNN	100%

62.	1052/2025/NQ-HĐQT	28/08/2025	Thông qua BC kiểm toán tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/6/2025	100%
63.	1046/2025/NQ-HĐQT	26/08/2025	Thông qua một số vấn đề liên quan đến con dấu của Ngân hàng	100%
64.	1036/2025/QĐ-HĐQT	20/08/2025	Áp dụng thù lao bổ sung đối với Ông Matthew Sander Hosford - Thành viên độc lập HĐQT	100%
65.	1035/2025/QĐ-HĐQT	20/08/2025	Áp dụng thù lao bổ sung đối với Ông Mathew Nevil Welch - Thành viên HĐQT	100%
66.	1024/2025/QĐ-HĐQT	15/08/2025	Quyết định cử cán bộ công tác tại Pháp	100%
67.	1020/2025/NQ-HĐQT	15/08/2025	Thông qua việc cấp hạn mức tín dụng cho Công ty CP Chứng khoán SSI	100%
68.	1015/2025/QĐ-HĐQT	13/08/2025	Mua lại ESOP 2022, 2023	100%
69.	1014/2025/NQ-HĐQT	13/08/2025	Thông qua phát hành chứng chỉ tiền gửi lần 3 năm 2025	100%
70.	1006/2025/QĐ-HĐQT	12/08/2025	Ủy quyền ký Biên bản làm việc với NHNN	100%
71.	1005/2025/QĐ-HĐQT	12/08/2025	Cử đoàn cán bộ đi công tác tại Indonesia	100%
72.	1000/2025/NQ-HĐQT	11/08/2025	Thông qua việc cấp bảo lãnh thanh toán cho SeABank AMC	100%
73.	997/2025/NQ-HĐQT	11/08/2025	Thông qua việc ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán năm 2025 của Ngân hàng	100%
74.	994/2025/QĐ-HĐQT	11/08/2025	Cử đoàn cán bộ đi công tác tại Hà Lan	100%
75.	995/2025/QĐ-HĐQT	11/08/2025	Cử đoàn cán bộ đi công tác tại Pháp	100%
76.	993/2025/NQ-HĐQT	08/08/2025	Thông qua việc phát hành và thanh toán LC chuyển khẩu cho Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư CDH	100%

77.	985/2025/NQ-HĐQT	06/08/2025	Thông qua việc cấp ngân sách đầu tư các hạng mục công nghệ năm 2025 của Khối KHCN, Khối QTRR - PC&TT, Khối PDTD, Khối Vận hành, HVSB - Khối QT&PTNNL	100%
78.	956/2025/NQ-HĐQT	30/07/2025	Thông qua báo cáo tài chính Quý II năm 2025	100%
79.	943/2025/NQ-HĐQT	29/07/2025	Thông qua việc phát hành và thanh toán LC chuyển khẩu cho Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư META	100%
80.	939/2025/NQ-HĐQT	28/07/2025	Thông qua tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
81.	938/2025/QĐ-HĐQT	28/07/2025	Cử cán bộ tham dự Lễ trao giải TSCFP của ADB tổ chức tại Singapore	100%
82.	934/2025/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Đồng Nai	100%
83.	933/2025/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Đồng Nai	100%
84.	932/2025/NQ-HĐQT	25/07/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Đồng Nai	100%
85.	931/2025/NQ-HĐQT	25/07/2025	Thông qua Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024 theo Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế IFRS của Ngân hàng	100%
86.	930/2025/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Chấm dứt hiệu lực Quyết định số 635/2023 về Cơ cấu tổ chức của Khối Bán hàng & Dịch vụ	100%
87.	929/2025/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Điều chuyển Giám sát sau giải ngân, Khối Bán hàng & Dịch vụ về Khối Vận hành	100%
88.	928/2025/NQ-HĐQT	25/07/2025	Chương trình Thi đua – Khen thưởng 06 tháng đầu năm 2025 cho các Đơn vị từ Quỹ Khen thưởng của Ngân hàng	100%
89.	912/2025/QĐ-HĐQT	21/07/2025	Cử cán bộ công tác tại Hà Lan	100%

90.	802/2025/NQ-HĐQT	14/07/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua NQ của ĐHĐCĐ	100%
91.	801/2025/QĐ-HĐQT	14/07/2025	Bãi bỏ QĐ 983/2017/QĐ-HĐQT ngày 30/10/2017	100%
92.	791/2025/QĐ-HĐQT	11/07/2025	Cơ cấu tổ chức của Khối QT&PTNNL	100%
93.	790/2025/NQ-HĐQT	11/07/2025	Thông qua việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Khối QT&PTNNL	100%
94.	789/2025/QĐ-HĐQT	11/07/2025	Cơ cấu tổ chức của Khối Đầu tư	100%
95.	788/2025/NQ-HĐQT	11/07/2025	Thông qua việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Khối Đầu tư	100%
96.	781/2025/QĐ-HĐQT	08/07/2025	Đổi tên và chuyển địa điểm trụ sở Phòng GD Phổ Huế	100%
97.	771/2025/QĐ-HĐQT	04/07/2025	Thông báo v.v Thay đổi Người đứng đầu CN Bình Chánh	100%
98.	770/2025/NQ-HĐQT	04/07/2025	Thông qua việc Điều chỉnh Dự án "Trung tâm CNC SeABank" tại Khu trung tâm CNC Hòa Lạc - km29 Đại lộ Thăng Long	100%
99.	752/2025/NQ-HĐQT	02/07/2025	Bổ nhiệm nhân sự CN Bình Chánh	100%
100.	751/2025/NQ-HĐQT	02/07/2025	Miễn nhiệm GĐCN Bình Chánh	100%
101.	750/2025/NQ-HĐQT	02/07/2025	Thông qua việc cấp tín dụng cho Công ty TNHH Thương mại quốc tế và dịch vụ siêu thị Big C Thăng Long tại Trung tâm KHDNL Miền Nam	100%
102.	746/2025/QĐ-HĐQT	01/07/2025	Đổi tên và chuyển địa điểm trụ sở PGD Hồng Bàng thuộc CN Hải Phòng	100%
103.	742/2025/QĐ-HĐQT	01/07/2025	Ủy quyền ký văn bản liên quan đến thủ tục đổi địa chỉ ĐVKD do sắp xếp đơn vị hành chính	100%

104.	741/2025/QĐ-HĐQT	01/07/2025	Ủy quyền ký liên quan đến công tác nhân sự đối với Ông Nguyễn Hồng Quang	100%
105.	740/2025/QĐ-HĐQT	01/07/2025	Ủy quyền ký liên quan đến công tác nhân sự đối với Bà Bùi Thị Hải Yến	100%
106.	739/2025/QĐ-HĐQT	01/07/2025	Ủy quyền ký liên quan đến công tác nhân sự đối với Ông Mai Xuân Thành	100%
107.	732/2025/QĐ-HĐQT	26/06/2025	Giao và ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh và Ông Vo Long Nhi trong việc ký kết thư ủy quyền thu xếp và các VB khác lq SMBC, DFIs	100%
108.	726/2025/QĐ-CTHĐQT	26/06/2025	Giao và ủy quyền cho Bà Lê Thu Thủy trong việc đàm phán, quyết định và ký kết Thư ủy quyền thu xếp các VB liên quan SMBC, DFIs	100%
109.	721/2025/NQ-HĐQT	25/06/2025	Thông qua việc bổ nhiệm GĐCN Long An	100%
110.	720/2025/NQ-HĐQT	25/06/2025	Thông qua việc miễn nhiệm GĐCN Long An	100%
111.	712/2025/NQ-HĐQT	23/06/2025	Thông qua việc cấp ngân sách đầu tư các hạng mục công nghệ năm 2025 của Khối CNNHS và Khối KHDN	100%
112.	709/2025/NQ-HĐQT	20/06/2025	Thông qua việc phát hành và thanh toán LC chuyển khẩu theo món cho Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư META tại SeABank Hà Nội	100%
113.	704/2025/NQ-HĐQT	19/06/2025	Thông qua việc phát hành và thanh toán LC chuyển khẩu theo món cho Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư META tại SeABank Hà Nội	100%
114.	688/2025/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Ông Hoàng Mạnh Phú kiêm nhiệm chức vụ chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện pháp luật SeABank AMC	100%
115.	687/2025/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Ông Vũ Đình Khoan thôi kiêm nhiệm chức vụ chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện pháp luật SeABank AMC	100%

116.	678/2025/NQ-HĐQT	12/06/2025	Bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự cấp cao tại SeABank	100%
117.	677/2025/NQ-HĐQT	12/06/2025	Thông qua việc phát hành Chứng chỉ tiền gửi lần 2 năm 2025	100%
118.	652/2025/NQ-HĐQT	09/06/2025	Bổ nhiệm GĐCN Bình Phước	100%
119.	651/2025/NQ-HĐQT	09/06/2025	Miễn nhiệm GĐCN Bình Phước	100%
120.	636/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Ban hành Điều lệ của SeABank	100%
121.	635/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHCN	100%
122.	634/2025/NQ-HĐQT	06/06/2025	Thông qua việc ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHCN	100%
123.	633/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHDNL	100%
124.	632/2025/NQ-HĐQT	06/06/2025	Thông qua việc ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHDNL	100%
125.	631/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHDN	100%
126.	630/2025/NQ-HĐQT	06/06/2025	Thông qua việc ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHDN	100%
127.	624/2025/NQ-HĐQT	06/06/2025	Tuyên hủy Quyết định số 616 của HĐQT	100%
128.	622/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Thông qua việc điều chỉnh nội dung về VDL tại Điều lệ SeABank	100%
129.	616/2025/QĐ-HĐQT	04/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ	100%
130.	598/2025/NQ-HĐQT	30/05/2025	Phuong an nhan su _ Bo nhien GDCN Sai Gon	100%
131.	597/2025/NQ-HĐQT	30/05/2025	Phuong an nhan su _ Mien nhien GDCN Sai Gon	100%
132.	585/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	Cử cán bộ đi công tác tại Hà Lan	100%

133.	584/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	Cử cán bộ đi công tác tại Trung Quốc	100%
134.	583/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	Cử cán bộ đi công tác tại Áo	100%
135.	582/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	Sửa đổi cơ cấu tổ chức Khối Nguồn vốn & Thị trường tài chính	100%
136.	581/2025/NQ-HĐQT	28/05/2025	Thông qua việc sửa đổi cơ cấu tổ chức Khối Nguồn vốn & Thị trường tài chính	100%
137.	576/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	QĐ bổ nhiệm PTGD Nguyễn Tuấn Anh kiêm nhiệm GDK chiến lược và tài chính quốc tế	100%
138.	575/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	QĐ bổ nhiệm PTGD Vũ Đình Khoản kiêm nhiệm GDK QTRR, PCTT	100%
139.	574/2025/NQ-HĐQT	28/05/2025	NQ bổ nhiệm nhân sự quản lý	100%
140.	569/2025/NQ-HĐQT	27/05/2025	Chủ trương và ngân sách tổ chức hoạt động Teambuilding 2025 "Teambuilding - Believe"	100%
141.	565/2025/QĐ-HĐQT	27/05/2025	Thù lao/phụ cấp đối với Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Ủy ban Công nghệ của Ngân hàng	100%
142.	560/2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ	100%
143.	559/2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán tình hình sử dụng vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu	100%
144.	558/2025/QĐ-HĐQT	26/05/2025	Ban hành Cơ cấu tổ chức Khối Chiến lược & TCQT	100%
145.	557/2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Thành lập Khối Chiến lược & TCQT	100%
146.	556/2025/QĐ-HĐQT	26/05/2025	Ban hành Cơ cấu tổ chức Khối QTRR,PC&TT	100%
147.	555/2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Thành lập Khối QTRR,PC&TT	100%

148.	520/2025/QĐ-HĐQT	16/05/2025	Thành viên của Ủy ban nhân sự trực thuộc Hội đồng quản trị SeABank	100%
149.	517/2025/NQ-HĐQT	15/05/2025	Thông qua việc phát hành LC chuyển khẩu theo món cho Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư META tại SeABank Hà Nội	100%
150.	511/2025/QĐ-HĐQT	14/05/2025	Cử cán bộ đi dự Hội thảo 2025 UK Banking Forum do JPMorgan Chase tổ chức	100%
151.	510/2025/QĐ-HĐQT	14/05/2025	Xác nhận thông tin đối với Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	100%
152.	495/2025/QĐ-HĐQT	09/05/2025	Thành viên Ủy ban công nghệ trực thuộc HĐQT SeABank	100%
153.	488/2025/NQ-HĐQT	08/05/2025	Thông qua kế hoạch ngân sách 2025 của AMC	100%
154.	471/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định các khoản bổ sung khác của Bà Nguyễn Thanh Ngọc - Tổng Giám đốc SeAbank AMC	100%
155.	470/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định tiền lương của Bà Nguyễn Thanh Ngọc - Tổng Giám đốc SeAbank AMC	100%
156.	469/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định áp dụng thời gian thử thách đối với Bà Nguyễn Thanh Ngọc - Tổng Giám đốc SeAbank AMC	100%
157.	468/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm Bà Nguyễn Thanh Ngọc đảm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc SeAbank AMC	100%
158.	466/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định về việc Ông Vũ Đình Khoán thôi kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc SeAbank AMC	100%
159.	452/2025/QĐ-HĐQT	25/04/2025	Phân công công việc đối với Ông Ông Matthew Sander Hosford – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	100%
160.	450/2025/QĐ-HĐQT	25/04/2025	Thù lao đối với Ông Ông Matthew Sander Hosford – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	100%

161.	449/2025/QĐ-CTHĐQT	25/04/2025	Điều chỉnh điều kiện PD đối với NHSC tại TTKHDNL Miền Bắc	100%
162.	446/2025/QĐ-HĐQT	24/04/2025	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về chế độ về thù lao của HĐQT, BKS Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số 246/2023/QĐ- HĐQT ngày 26/4/2023	100%
163.	445/2025/NQ-HĐQT	24/04/2025	Nghị quyết Phiên họp Quý I.2025	100%
164.	442/2025/QĐ-HĐQT	24/04/2025	Cử đoàn công tác làm việc tại Nhật Bản	100%
165.	429/2025/QĐ-HĐQT	22/04/2025	Ủy quyền ký phê duyệt BCTC và hợp đồng cung ứng dịch vụ chuyên môn	100%
166.	428/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Phê duyệt phát hành BCTC Quý I năm 2025	100%
167.	424/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Phương án nhân sự vị trí GĐCN SeABank_Bổ nhiệm SB Đồng Nai	100%
168.	423/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Phương án nhân sự vị trí GĐCN SeABank_thôi đảm nhiệm SB Đồng Nai	100%
169.	422/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Phương án nhân sự vị trí GĐCN SeABank_Bổ nhiệm SB Sài Gòn	100%
170.	406/2025/TB-HĐQT	17/04/2025	Phương án nhân sự vị trí Tổng Giám đốc SeABank AMC_Tiếp nhận	100%
171.	405/2025/TB-HĐQT	17/04/2025	Phương án nhân sự vị trí Tổng Giám đốc SeABank AMC_Thôi kiêm nhiệm	100%
172.	404/2025/NQ-HĐQT	17/04/2025	Thông qua việc bổ sung một số nội dung hoạt động và giấy phép	100%
173.	382/2025/QĐ-HĐQT	11/04/2025	Thành lập ban chỉ đạo dự án mô hình kinh doanh ngành dục	100%
174.	369/2025/NQ-HĐQT	09/04/2025	Phương án nhân sự vị trí giám đốc chi nhánh Quảng Ninh_Tiếp nhận	100%
175.	368/2025/NQ-HĐQT	09/04/2025	Phương án nhân sự vị trí giám đốc chi nhánh Quảng Ninh_Thôi kiêm nhiệm	100%
176.	358/2025/NQ-HĐQT	08/04/2025	Thông qua báo cáo thường niên năm 2024 của Ngân hàng	100%

177.	356/2025/QĐ-HĐQT	03/04/2025	Đổi tên và địa điểm trụ sở Chi nhánh Thanh Xuân	100%
178.	334/2025/NQ-HĐQT	28/03/2025	Thông qua một số nội dung liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
179.	319/2025/QĐ-HĐQT	24/03/2025	Danh sách cán bộ tham gia hạng mục học tập và nâng cao nghiệp vụ tại Trung Quốc NFX 2024	100%
180.	316/2025/QĐ-HĐQT	24/03/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối khách hàng Doanh nghiệp lớn	100%
181.	315/2025/NQ-HĐQT	24/03/2025	Thông qua điều chỉnh cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Khối khách hàng Doanh nghiệp lớn	100%
182.	314/2025/NQ-HĐQT	24/03/2025	Phê duyệt việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Ngân hàng	100%
183.	312/2025/NQ-HĐQT	24/03/2025	Phê duyệt chương trình phúc lợi đối với Cán bộ nhân viên nhân dịp kỷ niệm 31 năm thành lập Ngân hàng từ Quỹ Phúc lợi của Ngân hàng	100%
184.	306/2025/NQ-HĐQT	21/03/2025	Phê duyệt khoản vay từ Proparco và FMO, và ký kết các Tài liệu Tín dụng	100%
185.	298/2025/QĐ-HĐQT	19/03/2025	Nghị quyết về tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự	100%
186.	297/2025/QĐ-HĐQT	19/03/2025	Một số vấn đề liên quan đến việc thưởng cổ phiếu cho Cán bộ quản lý của Ngân hàng năm 2024	100%
187.	287/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện dịch vụ kiểm toán về báo cáo thay đổi vốn điều lệ	100%
188.	264/2025/QĐ-HĐQT	11/03/2025	Sửa đổi Giấy phép về mức vốn điều lệ của SeABank	100%
189.	256/2025/QĐ-HĐQT	10/03/2025	Cử cán bộ đi dự Hội thảo 2025 Payments Banking Forum ASEAN do JPMorgan Chase tổ chức tại Malaysia	100%
190.	254/2025/NQ-HĐQT	10/03/2025	Phê duyệt nội dung Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán	100%

			cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	
191.	246/2025/QĐ-HĐQT	07/03/2025	Ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh hoặc Ông Andrew Vo trong việc ký kết thư thỏa thuận với Linklaters	100%
192.	239/2025/QĐ-HĐQT	06/03/2025	Giao Công đoàn SeABank hội sở mua lại, thu hồi cổ phiếu ESOP 2021, 2022	100%
193.	238/2025/NQ-HĐQT	06/03/2025	Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện dịch vụ bảo đảm về hoạt động của hệ thống KTNB đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Ngân hàng cho năm kết thúc 31/12/2024	100%
194.	226/2025/NQ-HĐQT	04/03/2025	Thông qua việc đề nghị NHNN cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của SeABank	100%
195.	225/2025/NQ-HĐQT	04/03/2025	Thông qua một số nội dung liên quan đến kế hoạch Ngân sách năm 2025 của Ngân hàng	100%
196.	208/2025/NQ-HĐQT	28/02/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
197.	203/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Cần Thơ_Tiếp nhận	100%
198.	202/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Cần Thơ_Miễn nhiệm	100%
199.	201/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Quảng Ninh_Bổ nhiệm	100%
200.	200/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Quảng Ninh_Thôi kiêm nhiệm	100%
201.	188/2025/QĐ-HĐQT	25/02/2025	Quyết định v/v Tổng kết đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2024	100%
202.	186/2025/QĐ-HĐQT	25/02/2025	Quyết định công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"	100%

203.	177/2025/QĐ- PCTHĐQT	24/02/2025	Giao và ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh hoặc Ông Vo Long Nhi trong việc ký kết hợp đồng Dịch vụ tư vấn luật cả các VB liên quan Khoản TD Proparco và FMO	100%
204.	170/2025/NQ- HĐQT	21/02/2025	Ban hành Quy định phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý rủi ro đối với khoản nợ của khách hàng tại SeABank gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của cơn bão số 3 năm 2024	100%
205.	166/2025/NQ- HĐQT	20/02/2025	Thông qua kết quả phân phối cổ phiếu đợt 1 và phương án phân phối cổ phiếu đợt 2 theo Chương trình ESOP năm 2024	100%
206.	157/2025/QĐ- HĐQT	17/02/2025	Giao Công đoàn SeABank hội sở mua lại, thu hồi cổ phiếu ESOP 2021, 2022	100%
207.	149/2025/NQ- HĐQT	14/02/2025	Thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT	100%
208.	146/2025/NQ- HĐQT	13/02/2025	Phê duyệt kế hoạch về vốn và phân bổ vốn năm 2025	100%
209.	134/2025/QĐ- PCTHĐQT	10/02/2025	Giao và ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh và/hoặc Ông Vo Long Nhi trong việc ký kết Thỏa thuận dịch vụ dự án IFC	100%
210.	133/2025/QĐ- CTHĐQT	10/02/2025	Giao và ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh và/hoặc Ông Vo Long Nhi trong việc ký kết các văn bản thanh toán cho HSC	100%
211.	117/2025/QĐ- HĐQT	03/02/2025	Bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 137/2025/QĐ- HĐQT về việc phân công công việc, phân cấp thẩm quyền đối với Ông Lê Quốc Long	100%
212.	112/2025/QĐ- HĐQT	03/02/2025	Bà Nghiêm Thị Thu Nga thôi đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng PTF	100%

213.	111/2025/QĐ-HDQT	03/02/2025	Ông Nguyễn Quang Thắng thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên BKS của PTF	100%
214.	110/2025/QĐ-HDQT	03/02/2025	Ông Nguyễn Anh Tuấn thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên BKS chuyên trách của PTF	100%
215.	109/2025/QĐ-HDQT	03/02/2025	Bà Lã Thị Hiền thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐTV của PTF	100%
216.	108/2025/QĐ-HDQT	03/02/2025	Ông Hoàng Huy Chương thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐTV của PTF	100%
217.	107/2025/QĐ-HDQT	03/02/2025	Ông Nguyễn Minh Thắng thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐTV, chủ tịch HĐTV của PTF và thôi là người đại diện theo pháp luật	100%
218.	106/2025/QĐ-HDQT	03/02/2025	Bà Nguyễn Thị Thu Hương thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐTV, Phó chủ tịch HĐTV	100%
219.	105/2025/QĐ-HDQT	03/02/2025	Ông Lê Quốc Long thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐTV, Phó chủ tịch HĐTV	100%
220.	99/2025/NQ-HDQT	24/01/2025	Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 của PTF	100%
221.	89/2025/NQ-HDQT	23/01/2025	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất Quý IV năm 2024	100%
222.	81/2025/QĐ-SeABank	22/01/2025	Ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Cường - Phó Tổng Giám đốc ký kết thỏa thuận hỗ trợ với PTF	100%
223.	78/2025/QĐ-HDQT	22/01/2025	Áp dụng thù lao bổ sung đối với Thành viên HDQT	100%
224.	80/2025/NQ-HDQT	22/01/2025	Thông qua việc ký kết Thỏa thuận hỗ trợ với PTF	100%
225.	76/2025/NQ-HDQT	22/01/2025	Thông qua việc áp dụng thù lao bổ sung đối với thành viên HDQT, thành viên BKS	100%

226.	75/2025/NQ-HDQT	22/01/2025	Thông qua chương trình thưởng cuối năm cho các Đơn vị và cá nhân năm 2024 từ Quỹ khen thưởng	100%
227.	67/2025/NQ-HDQT	21/01/2025	Phê duyệt Kế hoạch Ngân sách PTF 2025	100%
228.	45/2025/NQ-HDQT	15/01/2025	Thông qua việc ban hành Quy định Đánh giá và quản lý tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo Basel II	100%
229.	41/2025/QĐ-HDQT	13/01/2025	Sửa đổi, bổ sung PCCV, phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quyết định đối với Ông Lê Quốc Long	100%
230.	37/2025/QĐ-HDQT	11/01/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Bùi Quốc Hiệu	100%
231.	36/2025/QĐ-HDQT	11/01/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Lê Thanh Hải	100%
232.	35/2025/NQ-HDQT	11/01/2025	Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự cấp cao của SeABank	100%
233.	32/2025/QĐ-HDQT	10/01/2025	Áp dụng thù lao bổ sung đối với Ông Fergus Macdonald Clark - Thành viên độc lập HDQT	100%
234.	31/2025/QĐ-HDQT	10/01/2025	Áp dụng thù lao bổ sung đối với Ông Mathew Nevil Welch - Thành viên HDQT	100%
235.	24/2025/NQ-HDQT	09/01/2025	Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2025	100%
236.	17/2025/QĐ-HDQT	03/01/2025	Thay đổi địa chỉ 2 phòng giao dịch trực thuộc chi nhánh SeABank Đà Nẵng	100%
237.	12/2025/NQ-HDQT	03/01/2025	Thông qua kế hoạch Ngân sách năm 2025 của SeABank	100%
238.	11/2025/QĐ-HDQT	02/01/2025	Thực hiện giải tỏa cổ phiếu trước hạn năm 2023	100%
239.	07/2025/NQ-HDQT	02/01/2025	Thông qua chương trình hành động và kế hoạch hợp định kỳ năm 2025	100%
240.	02/2025/NQ-HDQT	02/01/2025	Thông qua việc triển khai chương trình ESOP năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát (Năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023-2028

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trưởng Ban Kiểm soát	15/11/2024	Cử nhân - Học viện Ngân hàng
2	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên Ban Kiểm soát	11/04/2018. Bà Quỳnh thôi chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát từ ngày 15/11/2024	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh - Trường Đại học California Miramar Hoa Kỳ
3	Bà Vũ Thu Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	28/04/2023	Thạc sỹ quản trị kinh doanh tài chính - Trường Đại học Nam Colombia.
4	Ông Nguyễn Thành Luân	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	28/04/2023	Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế Đầu tư - Trường Đại học Kinh tế quốc dân.
5	Ông Lương Duy Đông	Thành viên Ban Kiểm soát	15/11/2024	Cử nhân Kế toán kiểm toán- Trường Đại học Kinh tế quốc dân

2. Cuộc họp của BKS

Stt.	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	11	100%	100%	-
2.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	11	100%	100%	-

Stt.	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
3.	Bà Vũ Thu Thủy	11	100%	100%	-
4.	Ông Nguyễn Thành Luân	11	100%	100%	-
5.	Ông Lương Duy Đông	11	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông

BKS hoạt động độc lập trong cơ chế báo cáo trực tiếp ĐHCĐ, có quyền truy cập đầy đủ các tài liệu, dữ liệu phục vụ giám sát. Hiệu quả hoạt động giám sát được đo bằng KPI định kỳ (số cuộc kiểm tra, kiến nghị được thực thi, mức độ tuân thủ sau giám sát). Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD được thực hiện thường xuyên và theo các chuyên đề kiểm toán, tập trung vào:

- (i) Giám sát hoạt động quản trị điều hành của SeABank trong việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, quy định nội bộ và Điều lệ ngân hàng trong công tác quản trị, điều hành tại SeABank.
- (ii) Giám sát việc thực hiện của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách, chỉ thị của NHNN và Nghị Quyết của ĐHCĐ thông qua về định hướng mục tiêu, chỉ tiêu kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm.
- (iii) Giám sát thực trạng tài chính của Ngân hàng, giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định và các hợp đồng thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.
- (iv) Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 thông qua hệ thống thông tin nội bộ (báo cáo hoạt động, báo cáo Giám sát từ các Đơn vị thuộc Tuyến số 1 và 2) & triển khai áp dụng Luật Tổ chức tín dụng 2024 vào hoạt động của ngân hàng.
- (v) Giám sát việc chấp hành các quy định của Luật TCTD 2024 về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của SeABank.

Thông qua hoạt động giám sát và kết quả KTNB, BKS đã kịp thời đưa ra các kiến nghị đối với Hội đồng quản trị & Ban Tổng giám đốc nhằm tăng cường kiểm soát, cải tiến quy trình, hạn chế rủi ro đảm bảo hiệu quả trong hoạt động và tuân thủ quy định Pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác

BKS là do ĐHCĐ bầu, hoạt động như một bộ phận giám sát độc lập trong khuôn khổ quản trị công ty, phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD và các đơn vị quản lý khác để nâng cao tính minh bạch, hiệu quả điều hành và tuân thủ. Việc phối hợp này đáp ứng các yêu cầu về

phân định trách nhiệm, giám sát và kiểm soát theo Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty G20/OECD — chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp nhằm thúc đẩy minh bạch, trách nhiệm và niềm tin thị trường. Theo đó, sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Ban TGD, và các cán bộ quản lý khác như sau:

- **Tham gia các cuộc họp chiến lược và hoạt động quản trị của Ngân hàng:**

BKS tham gia đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT và các cuộc họp giao ban của Ban TGD nhằm theo dõi, đánh giá các báo cáo về quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng; đồng thời đưa ra các kiến nghị, đề xuất tới HĐQT, Ban TGD nhằm ngăn ngừa và xử lý kịp thời những tồn tại, rủi ro, đồng thời góp phần hoàn thiện quy định nội bộ, cải tiến quy trình, sản phẩm và nâng cao chất lượng quản trị rủi ro. HĐQT, Ban TGD sẽ xem xét và tổ chức triển khai các khuyến nghị của BKS và thông báo kết quả triển khai tới BKS để tiếp tục theo dõi, giám sát.

- **Cung cấp thông tin, tài liệu và thực hiện trách nhiệm giải trình với BKS:**

- + HĐQT và Ban TGD đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan để phục vụ chức năng giám sát của BKS, góp phần đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động quản trị;
- + Các văn bản chỉ đạo từ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các báo cáo của HĐQT, Ban TGD gửi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc ban hành tới các Đơn vị/ cá nhân có liên quan đều được gửi đồng thời cho BKS và Phòng KTNB để thực hiện chức năng giám sát theo quy định.

Điều này thể hiện sự phối hợp giữa cơ quan giám sát và điều hành, phù hợp với yêu cầu của các nguyên tắc quản trị công ty quốc tế về vai trò giám sát độc lập và cung cấp thông tin.

- **Tổ chức các phiên họp, các Đoàn kiểm toán nội bộ giữa BKS và Kiểm toán nội bộ**

- + BKS, Kiểm toán nội bộ tổ chức phiên họp định kỳ để trao đổi, thảo luận các nội dung kiểm tra, giám sát và đánh giá kiểm soát nội bộ. Đồng thời, trực tiếp các thành viên BKS tham gia các Đoàn Kiểm toán nội bộ để thực hiện giám sát công tác kiểm toán nội bộ trên toàn hệ thống.

- **Đánh giá và phản hồi theo khuyến nghị giám sát**

- + Thông qua các cuộc họp và các Đoàn kiểm toán nội bộ, BKS sẽ đưa ra các kiến nghị, đề xuất tới HĐQT, Ban TGD nhằm ngăn ngừa và xử lý kịp thời những tồn tại, rủi ro, đồng thời góp phần hoàn thiện quy định nội bộ, cải tiến quy trình, sản phẩm và nâng cao chất lượng quản trị rủi ro.
- + HĐQT, Ban TGD chủ động tiếp nhận, thảo luận và triển khai xử lý các tồn tại, hạn chế được BKS và Kiểm toán nội bộ kiến nghị và thông báo kết quả triển khai tới BKS để tiếp tục theo dõi, giám sát. Sự nỗ lực này không chỉ giúp khắc phục vấn đề kiểm soát nội bộ, mà còn thúc đẩy quá trình cập nhật chiến lược, nâng cao năng lực quản trị và điều hành, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động toàn hệ thống.

Việc phối hợp này phản ánh thông lệ tốt về giám sát và kiểm soát nội bộ được khuyến nghị trong các nguyên tắc quản trị công ty quốc tế, trong đó nhấn mạnh vai trò của kiểm toán nội bộ và cơ chế giám sát độc lập.

- **Tăng cường cơ chế trao đổi thông tin và tham dự các ủy ban:**

Ngân hàng xây dựng và tăng cường cơ chế trao đổi thông tin thông suốt giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và các đơn vị quản lý khác thông qua:

- + Hệ thống báo cáo thông tin nội bộ phục vụ cho chức năng giám sát, đánh giá;
- + Cử đại diện của BKS tham dự các phiên họp của các Ủy ban/Hội đồng chuyên trách (ví dụ Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Công nghệ, v.v.) với tư cách khách mời hoặc quan sát viên, nhằm đảm bảo phối hợp xuyên suốt giữa các cơ quan chức năng trong quản trị ngân hàng.
- + Cơ chế này góp phần đảm bảo thông tin hai chiều từ cơ quan giám sát tới điều hành và ngược lại, tăng cường trách nhiệm giải trình và phối hợp hành động, phù hợp với khuyến nghị của OECD về bảo đảm thông tin minh bạch và hiệu quả cộng tác trong hệ thống quản trị công ty.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát

Trong kỳ, Ban Kiểm soát cũng thực hiện một số chức năng nhiệm vụ khác như sau:

- Thực hiện chức năng Giám sát quản lý cấp cao đối với Kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT – NHNN. Trong kỳ, BKS đã đôn đốc Phòng Kiểm toán nội bộ hoàn thành 100% kế hoạch kiểm toán năm; phối hợp với Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ thực hiện kiểm tra, kiểm soát các đơn vị kinh doanh và các chuyên đề kiểm tra; thường xuyên cập nhật rủi ro để có điều chỉnh phù hợp với thị trường và định hướng của NHNN. Bên cạnh đó BKS chỉ đạo KTNB theo dõi và đôn đốc các Khối/Phòng/Ban và các ĐKVD khắc phục các kiến nghị kiểm toán đúng thời hạn.
- BKS chỉ đạo Trưởng KTNB xây dựng kế hoạch KTNB năm 2026 trên cơ sở định hướng rủi ro, chiến lược kinh doanh của ngân hàng và các công văn chỉ đạo của NHNN.
- Chỉ đạo KTNB rà soát văn bản quy định của BKS trong năm 2025, xây dựng và ban hành Hướng dẫn thực hiện Giám sát cấp cao của BKS đối với KTNB.
- Thu thập & cập nhật danh sách người có liên quan của SeABank, theo dõi danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên của SeABank và người có liên quan của họ. Thực hiện rà soát các giao dịch đối với người có liên quan của Ngân hàng theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật doanh nghiệp.
- Chỉ đạo Phòng KTNB hoàn thiện cơ chế nhằm Giám sát thực trạng tài chính, Giám sát các quy định tại Chương VII Luật các TCTD năm 2024 và Giám sát dự án đầu tư, mua bán Tài sản cố định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Chỉ đạo KTNB tiếp tục phối hợp với Ban Dự án triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin để tối ưu hóa hiệu quả trong hoạt động QTRR, tuân thủ và KTNB. Bên cạnh đó BKS cũng tổ chức đào tạo để đánh giá và cải tiến chất lượng hoạt động kiểm toán.

- Chỉ đạo KTNB xây dựng Khung chiến lược của KTNB, thể hiện giá trị cốt lõi và xác định định hướng mục tiêu công việc của Phòng KTNB.
- Cử thành viên BKS, lãnh đạo KTNB tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về Ủy ban kiểm toán, và các khóa đào tạo khác để tiếp tục cải tiến và nâng cao nhân sự BKS, KTNB.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1.	Lê Quốc Long	TGD	Nam	13/05/1965	- Cử nhân Luật kinh tế. - Gần 40 năm kinh nghiệm về kinh doanh và tài chính. Trong đó, hơn 30 năm trong ngành Ngân hàng, 20 năm điều hành tại BTGD SeABank. Ông được bổ nhiệm TGD SeABank theo Quyết định 808/2023/QĐ-HĐQT ngày 24/11/2023.
2.	Vũ Đình Khoán	PTGD	Nam	01/10/1969	- Cử nhân Tài chính - Ngân hàng. - Gần 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, trong đó có 12 năm điều hành SeABank tại vị trí Giám đốc Khối Kiểm soát, Khối Hỗ trợ & Phát triển, PTGD.
3.	Nguyễn Thị Thu Hương	PTGD	Nữ	29/06/1975	- Cử nhân Tài chính - Ngân hàng. - Gần 30 năm kinh nghiệm về Tài chính - Ngân hàng, trong đó 17 năm giữ các vị trí quan trọng tại SeABank như: Kế toán trưởng, Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ (KTNB), Giám đốc Khối Kế toán, PTGD.
4.	Hoàng Mạnh Phú	PTGD	Nam	18/02/1970	- Cử nhân Học viện Ngân hàng. - Gần 30 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực Ngân hàng, hơn 20 năm cống hiến tại SeABank với nhiều chức vụ quan trọng: Giám đốc Khu vực miền Bắc, Giám đốc Khối Tín dụng & Quản lý rủi ro, PTGD.

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
5.	Nguyễn Tuấn Cường	PTGD	Nam	03/04/1965	- Kỹ sư Công nghệ phần mềm. - Gần 20 đóng góp cho sự phát triển công nghệ mạnh mẽ của SeABank, giữ các vị trí quan trọng tại Khối CNNHS. Trước đó, ông đã có thời gian dài làm việc tại Cộng hòa Áo với các vị trí chuyên môn như: Lập trình viên, Quản trị mạng.
6.	Đặng Thu Trang	PTGD	Nữ	29/09/1981	- Cử nhân Luật kinh tế. - 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, trong đó 17 năm giữ các vị trí quản lý quan trọng tại Văn phòng HĐQT và Văn phòng BTGD của SeABank, chuyên tư vấn và điều hành các vấn đề liên quan tới Luật, Nhân sự...
7.	Nguyễn Hồng Quang	PTGD	Nam	30/12/1985	- Thạc sĩ Tài chính ngân hàng. - 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, trong đó gần 10 năm cống hiến cho Khối Nguồn vốn và Thị trường Tài chính SeABank tại các chức vụ quản lý quan trọng: Giám đốc Kinh doanh ngoại tệ, Giám đốc kinh doanh Ngoại hối và Vàng, Phó Giám đốc Khối, Giám đốc Khối...
8.	Nguyễn Tuấn Anh	PTGD	Nam	14/04/1980	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh. - Hơn 20 năm kinh nghiệm về Tài chính - Ngân hàng, chuyên trách các mảng kiểm toán, kế hoạch & chiến lược tài chính. Ông tham gia SeABank năm 2019 với vai trò Giám đốc Khối QTRR kiêm Giám đốc Chiến lược Tài chính và đã có nhiều đóng góp vượt bậc cho sự phát triển của Ngân hàng.

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
9.	Lê Thanh Hải	PTGD	Nam	11/07/1977	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (Đại học Northwestern, Mỹ). - Hơn 20 năm kinh nghiệm làm việc và quản lý trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng. Gia nhập SeABank từ năm 2007, và từ năm 2018 đảm nhận vị trí Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân. Ông được ghi nhận đã có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển của ngân hàng bán lẻ, bao gồm thúc đẩy các dự án đổi mới như ứng dụng SeAMobile, và hợp tác với các đối tác lớn như Vietnam Airlines, Visa để gia tăng giá trị cho khách hàng cá nhân.
10.	Bùi Quốc Hiệu	PTGD	Nam	03/09/1974	- Cử nhân Kế toán (Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội); Cử nhân Tiếng Anh (Đại học Ngoại ngữ Hà Nội). - Với hơn 24 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, ông Bùi Quốc Hiệu đã đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại SeABank như Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh SeABank Hải Phòng (từ năm 2013), Giám đốc khu vực, Phó Giám đốc Khối Phê duyệt tín dụng, Giám đốc Khối Phê duyệt tín dụng...Trước khi được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc, ông Hiệu đã có những đóng góp nổi bật trong việc nâng cao chất lượng thẩm định, tối ưu hóa quy trình tín dụng và giảm thiểu rủi ro trong các hoạt động tín dụng của ngân hàng.

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Hoài Phương	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế, Học viện Tài chính	Ngày bổ nhiệm: 14/7/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Hoạt động đào tạo quản trị công ty tại SeABank chủ yếu được thực hiện thông qua việc đào tạo nội bộ và phát triển đội ngũ lãnh đạo, quản lý nhằm triển khai các chiến lược, các chính sách và quy định về quản trị công ty của Ngân hàng:

- Tính đến tháng 12/2025, có 6/8 thành viên HĐQT đã qua đào tạo chuyên sâu về Quản trị công ty của Ngân hàng bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh	Các khóa đào tạo đã tham dự
1.	Lê Văn Tấn	Chủ tịch HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
2.	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
3.	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
4.	Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
5.	Mathew Nevil Welch	Thành viên HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
6.	Matthew Sander Hosford	Thành viên độc lập HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG

- Tính đến tháng 12/2025, đội ngũ Thư ký Quản trị Công ty – bộ phận giúp việc của Hội đồng Quản trị tham gia khóa đào tạo chuyên sâu về Thư ký Quản trị Công ty có tích hợp Quản trị - Môi trường – Xã hội (ESG), bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh
1.	Vũ Quốc Tuấn	Phó Giám đốc Phụ trách Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Công ty, Người Phụ trách Quản trị Công ty

2.	Đào Minh Nguyệt	Phó Giám đốc Văn phòng HĐQT, kiêm Thư ký Công ty, Người Phụ trách Quản trị Công ty
3.	Hoàng Tuyết Mai	Trưởng Phòng Thư ký Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty, Người Phụ trách Quản trị Công ty
4.	Nguyễn Thị Ngọc	Phó Phòng Thư ký Quản trị công ty – Văn phòng HĐQT

- Riêng trong năm 2025, các thành viên Hội đồng Quản trị cùng đội ngũ Thư ký Quản trị Công ty – Văn phòng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Phòng Kiểm toán nội bộ còn tham dự các khóa học/ hội thảo chuyên đề chuyên sâu về quản trị công ty và thúc đẩy chuyển đổi bền vững, bao gồm nhưng không giới hạn:

STT	Khóa học/ Diễn đàn	Nội dung	Đối tượng	Số người tham gia đào tạo
1.	Diễn đàn Ngân hàng Việt Nam: Triển vọng tín dụng và tài chính bền vững	Thảo luận về triển vọng tín dụng và các xu hướng ESG của hệ thống ngân hàng Việt Nam, các thách thức, bao gồm khoảng trống trong khung pháp lý và quy định, hạn chế về dữ liệu.	Thành viên HĐQT	01
2.	Khóa học ESG Pioneers – Thúc đẩy chuyển đổi bền vững 2025	Trang bị kiến thức và công cụ để triển khai thành công chiến lược ESG, thiết kế hệ thống quản trị ESG gắn với KPI, lập báo cáo chuẩn quốc tế (GRI, IFRS), và tận dụng cơ hội từ xu hướng xanh để nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dài hạn, biến trách nhiệm thành lợi thế.	Thư ký Quản trị công ty	02
3.	Hội nghị Doanh nghiệp niêm yết 2025	Báo cáo “Tình hình công ty niêm yết, tổng kết Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2025”.	Thành viên HĐQT Thư ký Quản trị công ty	03
4.	Hội thảo “Hội đồng Quản trị kiến tạo tương lai: Góc nhìn	Tập trung vào những chủ đề trọng tâm như vai trò định hướng và dẫn dắt của HĐQT trong thúc đẩy công nghệ gắn	Thành viên HĐQT	03

STT	Khóa học/ Diễn đàn	Nội dung	Đối tượng	Số người tham gia đào tạo
	từ quản trị số và phát triển bền vững”	với phát triển bền vững; cách HĐQT và Ban Điều hành ứng dụng công nghệ số và AI trong quá trình xây dựng chiến lược và ra quyết định chiến lược, dự báo gián đoạn thương mại và tối ưu chuỗi cung ứng		
5.	Diễn đàn thường niên về Quản trị công ty	Tập trung thảo luận chương trình hành động với tinh thần HĐQT bút phá, bắt đầu từ nhận thức và thay đổi cách thức để định danh Niềm tin và Danh tiếng – hai thành tố phi tài chính trong năng lực cạnh tranh và gia tăng giá trị doanh nghiệp.	Thư ký Quản trị công ty	02
6.	Hội thảo chuyên đề Director Talk do VIOD tổ chức	Vai trò trung tâm của HĐQT trong việc xem xét và đánh giá các chính sách và quy trình quản lý rủi ro của doanh nghiệp.	Thư ký Quản trị công ty	02
7.	Hội thảo chuyên đề Director Talk do VIOD tổ chức	Quản trị biến đổi khí hậu và Vai trò của HĐQT: Bài học từ Đông Nam Á & Định hướng cho Doanh nghiệp Việt Nam – Vai trò của HĐQT trong quản trị biến đổi khí hậu tại Đông Nam Á	Thành viên HĐQT và Thư ký Quản trị Công ty	04
8.	Hội thảo chuyên đề Director Talk do VIOD tổ chức	Thu hút đầu tư qua Thị trường Chứng khoán Việt Nam và Hành trình nâng hạng quốc tế	Thành viên HĐQT và Thư ký Quản trị Công ty	04
9.	Hội thảo chuyên đề Directors Talk do VIOD tổ chức	Sự Kiện Kỷ niệm và Chào mừng Hành trình 8 năm phát triển Đồng Kiến Tạo & Nâng Tầm Quản Trị	Thành viên HĐQT, Thư ký công ty	4

STT	Khóa học/ Diễn đàn	Nội dung	Đối tượng	Số người tham gia đào tạo
10.	Hội thảo chuyên đề Director Talk do VIOD tổ chức	Thuế đối ứng: Góc nhìn từ HĐQT	Thành viên HĐQT, Thư ký công ty	4
11.	Hội thảo do UBCKNN cùng VIOD, HOSE, HNX phối hợp tổ chức	Hội thảo: “Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân: Cơ hội nào cho các Doanh nghiệp Niêm yết và Công ty Đại chúng	Thành viên HĐQT và Thư ký Quản trị Công ty	02
12.	Chương trình chuyên sâu về Ủy ban Kiểm toán lần thứ 8 (ACMP8)	Nội dung tập trung vào đào tạo chi tiết, chuyên sâu về cơ cấu, chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ của UBKT theo quy định pháp luật hiện hành, bao gồm các văn bản hướng dẫn thi hành luật, nghị định liên quan. Đồng thời, chương trình cũng chia sẻ các thông lệ thực tiễn tại các Doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam, nhằm giúp các thành viên áp dụng hiệu quả mô hình UBKT trong tổ chức của mình.	Thành viên chuyên trách BKS & Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ	02
13.	Chương trình chuyên sâu về Ủy ban Kiểm toán lần thứ 9 (ACMP9)	Nội dung tập trung vào đào tạo chi tiết, chuyên sâu về cơ cấu, chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ của UBKT theo quy định pháp luật hiện hành, bao gồm các văn bản hướng dẫn thi hành luật, nghị định liên quan. Đồng thời, chương trình cũng chia sẻ các thông lệ thực tiễn tại các Doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam, nhằm giúp các thành viên áp dụng hiệu quả mô hình UBKT trong tổ chức của mình.	Thành viên Ban Kiểm soát	01

- Một số chương trình đào tạo tiêu biểu đã triển khai như nâng cao năng lực quản trị rủi ro cho lực lượng bán tại ĐVKD, gồm các khóa đào tạo: Hướng dẫn quy trình quy định đánh giá rủi ro môi trường xã hội: dành cho cán bộ bán mại Khách hàng doanh nghiệp

từ Chuyên viên đến Trưởng nhóm và các Giám đốc QH KHDNL, Giám đốc QHKHDNL CC, CV Thẩm định KHDN, KHDNL, Đầu tư và định chế tài chính.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Theo Phụ lục số 01 đính kèm.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục số 02 đính kèm.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Theo Phụ lục số 03 đính kèm.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội - Bà Nguyễn Thị Nga (mẹ đẻ bà Lê Thu Thủy) là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Tập đoàn BRG - Công ty CP – Công ty mà Bà Nguyễn Thị Nga (mẹ đẻ bà Lê Thu Thủy) là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam – Công ty mà Bà Nguyễn Thị Nga (mẹ đẻ bà Lê Thu Thủy) là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Du lịch Dịch vụ Hà Nội – Công ty Bà Nguyễn Thị Nga từng là Thành viên HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An – Công ty mà Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Dược - Vật tư y tế Nghệ An – Công ty mà Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm từng là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ – Công ty Bà Nguyễn Thị Nga đang là Thành viên HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty TNHH Thương mại quốc tế và Dịch vụ siêu thị Big C Thăng Long – Công ty Bà Nguyễn Thị Nga đang là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và CTCP Vận tải và Thuê tàu (VIETFRACHT) – Công ty Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm đang là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và CTCP Thăng Long GTC – Công ty Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm đang là Chủ tịch HĐQT.
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Theo Phụ lục số 02 đính kèm

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 04 đính kèm.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Theo Phụ lục 05 đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP HĐQT.

**NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



LÊ VĂN TÀN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeaBank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
A Người có liên quan của SeaBank											
1	Lê Văn Tân		Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng					11/04/2018			Chủ tịch HĐQT
	Lê Văn Nghi							11/04/2018			Bố
	Lê Văn Lễ							11/04/2018			Anh trai
	Nguyễn Thị Diễm							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Lê Thị Ngoan							11/04/2018			Chị gái
	Nguyễn Văn Nguyễn							11/04/2018			Chồng của chị gái
	Lê Văn Tiến							11/04/2018			Anh trai
	Trần Thị Thêm							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Lê Văn Tân							11/04/2018			Anh trai
	Hoàng Thị Mai							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Lê Văn Tân							11/04/2018			Em trai
	Trần Thị Bảy							11/04/2018			Vợ của em trai
	Lê Thị Thêm							11/04/2018			Em gái
	Nguyễn Minh Tiến							11/04/2018			Chồng của em gái
	Lê Thị Miên							11/04/2018			Vợ
	Lê Kiều Anh							11/04/2018			Con gái
	Lê Bảo Minh							11/04/2018			Con trai
	Trần Trung							29/06/2025			Con rể
	Công Ty TNHH MTV Đầu Tư Xây Dựng Và Thương Mại Đức Thịnh							-			Công ty con của SeaBank
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeaBank (SeaBank AMC)		Công ty con của SeaBank					18/12/2024			Ông Lê Văn Tân là người đại diện phần vốn góp tại SeaBank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (tương khoản)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bru dien		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025	Không còn là công ty con của SeABank	Từng là Công ty con của SeABank
2	Nguyễn Thị Nga		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT					11/04/2018			Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
	Lê Hữu Báu							11/04/2018			Chồng
	Phan Văn Hóa							11/04/2018			Chồng chị gái
	Nguyễn Châu Huân							11/04/2018			Anh trai
	Nguyễn Ngọc Dũng							11/04/2018			Anh trai
	Đỗ Thị Nhâm							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Nguyễn Văn Lộc							11/04/2018			Anh trai
	Hoàng Thị Mùi							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Lê Tuấn Anh							11/04/2018			Con trai
	Ta Thị Hồng Yến							11/04/2018			Con dâu
	Lê Thu Thủy							11/04/2018			Con gái
	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ							11/04/2018			Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT
	Tập đoàn BRG - Công ty CP										Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT
	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội										Bà Nguyễn Thị Nga là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam							30/10/2023			Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT
	Công ty TNHH Thương mại quốc tế và Dịch vụ siêu thị Big C Thăng Long							1/7/2023			Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT
	Công ty TNHH Hoàng Viên Quang Bá							11/04/2018			
	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội							25/06/2021			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeaBank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeaBank (SeaBank AMC)		Công ty con của SeaBank					03/12/2008			Công ty con của SeaBank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tung là Công ty con của SeaBank					-	03/02/2025		Tung là Công ty con của SeaBank
3	Lê Thu Thủy		Phó Chủ tịch HĐQT					11/04/2018			Phó Chủ tịch HĐQT
	AMELIA Lê Nguyễn HERMAN							11/04/2018			Con gái
	ANTHONY Lê Nguyễn HERMAN							11/04/2018			Con trai
	Lê Hữu Báu							11/04/2018			Bố đẻ
	Nguyễn Thị Nga							11/04/2018			Mé đẻ
	Lê Tuấn Anh							11/04/2018			Anh trai
	Ta Thị Hồng Yên							11/04/2018			Chị dâu
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeaBank (SeaBank AMC)		Công ty con của SeaBank					03/12/2008			Công ty con của SeaBank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tung là Công ty con của SeaBank					-	03/02/2025		Tung là Công ty con của SeaBank
4	Khúc Thị Quỳnh Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT					11/04/2018			Phó Chủ tịch HĐQT
	Nguyễn Duy Hùng							11/04/2018			Chồng
	Khúc Như Đồng							11/04/2018			Bố
	Nguyễn Thị Mai							11/04/2018			Mé
	Khúc Anh Sơn							11/04/2018			Anh trai
	Trần Thị Thái Lê							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Khúc Như Giang							11/04/2018			Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản chính dịch cùng khoản	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Trần Thị Linh							11/04/2018			Vợ của em trai
	Nguyễn Tường Huy							11/04/2018			Con trai
	Nguyễn Duy Việt							11/04/2018			Con trai
	CTCP Vận tải và Thuê tàu (VIETFRACHT)							-			Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT
	Công ty CP Thăng Long GTC							17/06/2022			Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT
	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An							16/11/2022			Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT
	CTCP Kho vận Vietfracht Hưng Yên		Công ty con của Vietfracht								
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng		Công ty con của Vietfracht								
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội		Công ty con của Vietfracht								
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh		Công ty con của Vietfracht								
	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc							28/04/2023			Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là người đại diện phần vốn góp tại SeABank
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
5	Mathew Nevil WELCH		Thành viên HĐQT					21/04/2022			Thành viên HĐQT
	Patricia Bjauland Welch							21/04/2022			Vợ

STT	Tên tổ chức cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeaBank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Barry Neville Welch							21/04/2022			Bố đẻ
	Yvonne Welch							21/04/2022			Mẹ đẻ
	Daniel James Welch							21/04/2022			Anh/em trai
	Patrick Welch							21/04/2022			Anh/em trai
	Carrie Golus							21/04/2022			Chị/em dâu
	Zoe Welch							21/04/2022			Chị/em dâu
	Asia Dorset Management Pte Ltd - Director							21/04/2022			Ông Mathew Nevil WELCH là Chủ tịch HĐQT
	Global Sage Executive Search- Director		Ông Mathew Nevil WELCH từng là Giám đốc điều hành					21/04/2022	7/1/2025		Ông Mathew Nevil WELCH từng là Giám đốc điều hành
	Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang		Ông Mathew Nevil WELCH đại diện 1.200.000 cổ phiếu tại SeaBank					14/06/2024			
	Nguyễn Thu Trang		Cùng ông Mathew Nevil WELCH đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang tại SeaBank					11/03/2025			Không còn là người có liên quan của ông Mathew Nevil Welch theo Luật Chứng khoán và T196
	Lê Thị Toàn		Từng cùng ông Mathew Nevil WELCH đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang tại SeaBank					14/06/2024	11/03/2025		Từng cùng ông Mathew Nevil WELCH đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang tại SeaBank
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeaBank (SeaBank AMC)		Công ty con của SeaBank					03/12/2008			Công ty con của SeaBank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeaBank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeaBank
6	Fergus Macdonald Clark		Thành viên độc lập HĐQT					28/04/2023			Thành viên độc lập HĐQT
	Gordon Macdonald Clark							28/04/2023			Cha đẻ
	James Macdonald Clark							28/04/2023			Anh trai
	Rebecca Clark							28/04/2023			Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tên khoản giao dịch (từng khoản)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Hiệp hội tín dụng Lewisham Plus							28/04/2023			Người kê khai là thành viên HĐQT (không điều hành) và thành viên Ủy ban kiểm soát
	Kingfisher Advisory Limited							28/04/2023			Người kê khai là Giám đốc
	Financial Markets - GBRW Limited							28/04/2023			Người kê khai là Giám đốc Thị trường Tài chính
	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuê		Ông Fergus Macdonald Clark đại diện 1.200.000 cổ phiếu tại SeABank					28/04/2023			
	Nguyễn Thụy Loan		Cùng ông Fergus Macdonald Clark đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuê tại SeABank					28/04/2023			Không còn là người có liên quan của ông Fergus Macdonald Clark theo Luật Chứng khoán và TT96
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
7	Trần Thị Thanh Thủy		Thành viên HĐQT					12/08/2015			Thành viên HĐQT
	Vũ Anh Thái							12/08/2015			Chồng
	Trương Thị Hợp							12/08/2015			Mẹ
	Phạm Thị Hoàn							12/08/2015			Mẹ chồng
	Trần Thái Đăng							12/08/2015			Anh trai
	Tạ Thủy Hằng							12/08/2015			Vợ của anh trai (Trần Thái Đăng)
	Trần Việt Kỳ							12/08/2015			Anh trai

STT	Tên tổ chức cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Lê Lê Thùy							12/08/2015			Vợ anh trai (Trần Việt Kỳ)
	Trần Thị Thu Hương							12/08/2015			Chị gái
	Nguyễn Văn Hồng							12/08/2015			Chồng chị gái
	Võ Thái Dương							12/08/2015			Con
	Võ Trần Thái Trung							12/08/2015			Con
	Công ty cổ phần đầu tư TDG Global		Ông Võ Anh Thái – chồng là thành viên HĐQT					-			
	Bảng Phương Linh							01/01/2022			Con dâu
	Nguyễn Mẫn Thùy Tiên							08/11/2022			Con dâu
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
8	Matthew Sander Hosford		Thành viên độc lập HĐQT					25/04/2025		Ông Matthew Sander Hosford được bầu làm TV độc lập HĐQT tại ĐHDCĐ TN 2025	Thành viên độc lập HĐQT
	HOSFORD Staciee Ford							25/04/2025			Vợ
	HOSFORD Tyler Matthew							25/04/2025			Con trai
	HOSFORD Ian Daniel							25/04/2025			Con trai
	HOSFORD Megan Anne							25/04/2025			Con dâu
	Hamilil Dorna Cha							25/04/2025			Con dâu
	HOSFORD Gregory Sander							25/04/2025			Anh/em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tên tài khoản giao dịch (tên trang khoản)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	HOSFORD Marsha B							25/04/2025			Chiếm đầu
	JaneAnn							25/04/2025			Chiếm gái
	HAUSOEN Rune							25/04/2025			Anh/em rể
	HOSFORD Christopher Brand							25/04/2025			Anh/em trai
	HOSFORD Patti							25/04/2025			Chiếm đầu
	HOSFORD Mary Carol							25/04/2025			Chiếm gái
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
9	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Trưởng BKS					15/11/2024		Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/11/2024	Trưởng BKS
	Nguyễn Thị Tích							15/11/2024			Mé dè
	Nguyễn Thị Huy Thu							15/11/2024			Vợ
	Nguyễn Quỳnh Lâm							15/11/2024			Em trai
	Nguyễn Thị Tuyết Nhung							15/11/2024			Em gái
	Phan Hải Uyên Chi							15/11/2024			Em đầu
	Nguyễn Ngọc Huyền							15/11/2024			Con
	Nguyễn Huy Hùng							15/11/2024			Con
	Lê Thị Phấn							15/11/2024			Mẹ vợ
	Hoàng Mạnh Tường							15/11/2024			Em rể
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tầu chính TNHH MTV Bưu điện		Tổng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Tổng là Công ty con của SeABank

STT	Tên tổ chức cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
10	Vũ Thị Ngọc Quỳnh		Thành viên BKS					11/04/2018			Thành viên BKS
	Phan Vĩnh Quang							11/04/2018			Chồng
	Vũ Đình Đô							11/04/2018			Bố
	Phan Bá Việt							11/04/2018			Con trai
	Phan Vũ Quỳnh Trang							11/04/2018			Con gái
	Vũ Thị Nga Hằng							11/04/2018			Em gái
	Nguyễn Tân Hoàng							11/04/2018			Chồng của em gái
	Công ty TNHH Thương mại Vương Tiến							28/04/2023			Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh là người đại diện phần vốn góp tại SeABank
	Phan Dao							11/04/2018			Bố chồng
	Nguyễn Thị Thanh Bảo							11/04/2018			Mẹ Chồng
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tung là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Tung là Công ty con của SeABank
11	Nguyễn Thành Luân		Thành viên BKS					28/04/2023			Thành viên BKS
	Nguyễn Quỳnh Diệp							28/04/2023			Vợ
	Nguyễn Minh An							28/04/2023			Con ruột
	Nguyễn Minh Quân							28/04/2023			Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeaBank (nếu có)	Số Giấy NSH	Giấy cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Nguyễn Tuấn Sơn						28/04/2023			Em rể
	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xuất nhập khẩu An Phú						28/04/2023			Bà Vũ Thu Thủy là người đại diện phần vốn góp tại SeaBank
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeaBank (SeaBank AMC)		Công ty con của SeaBank				03/12/2008			Công ty con của SeaBank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeaBank				-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeaBank
13	Lương Duy Đông		Thành viên BKS				15/11/2024		Được bầu tại ĐHĐCB bất thường ngày 15/11/2024	Thành viên BKS
	Nguyễn Thị Huyền						15/11/2024			Vợ
	Lương Bích Ngọc						15/11/2024			Con
	Lương Tuấn Tú						15/11/2024			Con
	Nguyễn Thị Phương						15/11/2024			Mẹ đẻ
	Nguyễn Ngọc Riên						15/11/2024			Bố vợ
	Nguyễn Thị Dung						15/11/2024			Mẹ vợ
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeaBank (SeaBank AMC)		Công ty con của SeaBank				03/12/2008			Công ty con của SeaBank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeaBank				-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeaBank
14	Lê Quốc Long		Tổng Giám đốc				20/06/2018			Tổng Giám đốc
	Lê Xuân Bào						20/06/2018			Bố
	Nguyễn Thị Hằng						20/06/2018			Mẹ
	Hoàng Thị Kiều Yên						20/06/2018			Vợ
	Lê Hoàng Anh						20/06/2018			Con gái
	Lê Xuân Nam Anh						20/06/2018			Con trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản chính dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Lê Xuân Quốc Anh							20/06/2018			Con trai
	Lê Anh Tuấn							20/06/2018			Em trai
	Châu Thị Mỹ Liễu							20/06/2018			Vợ của em trai
	Lê Khánh Toàn							20/06/2018			Em trai
	Hoàng Phùng Cẩm							20/06/2018			Vợ của em trai
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tổng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Tổng là Công ty con của SeABank
	Nguyễn Minh Thắng		Tổng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF					-	03/02/2025		Tổng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF
	Nguyễn Thị Thu Hương		Tổng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF					-	03/02/2025		Tổng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF
	Hoàng Huy Chương		Tổng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF					14/12/2023	03/02/2025		Tổng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF
	Lê Thị Hiền		Tổng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF					14/12/2023	03/02/2025		Tổng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF
15	Vũ Đình Khoán		Phó Tổng Giám đốc					12/07/2013			
16	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc					01/06/2016			
17	Hoàng Mạnh Phú		Phó Tổng Giám đốc					20/06/2018			
18	Nguyễn Tuấn Cường		Phó Tổng Giám đốc					28/12/2012			
19	Đặng Thu Trang		Phó Tổng Giám đốc					20/01/2020			
20	Nguyễn Hồng Quang		Phó Tổng Giám đốc					23/02/2024			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeaBank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
21	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					23/02/2024			
22	Bùi Quốc Hiệu		Phó Tổng Giám đốc					11/01/2025		Bổ nhiệm là PTGD từ ngày 11/01/2025	
23	Lê Thanh Hải		Phó Tổng Giám đốc					11/01/2025		Bổ nhiệm là PTGD từ ngày 11/01/2025	
24	Nguyễn Thị Hoài Phương		Kế toán trưởng					14/07/2017			
25	Công đoàn SeaBank Hội sở		Tổ chức chính trị xã hội của công ty đại chúng								

B. Doanh nghiệp và tổ chức sở hữu trên 10% vốn điều lệ

Không có

C. Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát (Công ty con, cổ đông lớn)

1	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeaBank (SeaBank AMC)		Công ty con					03/12/2008			Công ty con
	Hoàng Mạnh Phú		Chủ tịch công ty SeaBank AMC					01/07/2025		Bổ nhiệm mới	
	Nguyễn Thanh Ngọc		Tổng Giám đốc của SeaBank AMC					26/05/2025		Bổ nhiệm mới	
2	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tung là Công ty con					22/5/2018	03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	Tung là Công ty con
3	Công ty CP Xăng dầu đầu khí Sài Gòn		SeaBank là cổ đông lớn								SeaBank là cổ đông lớn
4	Công ty CP Xăng dầu đầu khí Vũng Tàu		SeaBank là cổ đông lớn								SeaBank là cổ đông lớn
5	Công ty CP Xăng dầu đầu khí Tây Ninh		SeaBank từng là cổ đông lớn						11/03/2025	Sáp nhập vào Công ty CP Xăng dầu đầu khí Sài Gòn	SeaBank từng là cổ đông lớn

D. Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chung khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
1	Đặng Tung Sơn		Đại diện phần vốn góp của SeABank								
2	Võ Long Nhi		Đại diện phần vốn góp của SeABank								
3	Nguyễn Minh Thắng		Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank
4	Nguyễn Thị Thu Hương		Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank
5	Lê Quốc Long		Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank
6	Hoàng Huy Chương		Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank
7	Lã Thị Hiền		Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	Từng là đại diện phần vốn góp của SeABank

Danh sách giao dịch giữa SeABank với người có liên quan của SeABank; hoặc giữa SeABank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
I.								
	Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT					- Giao dịch tín dụng (***): Thẻ tín dụng - Giao dịch phí tín dụng (****): 305 triệu đồng	
1	Lê Kiều Anh	Người có liên quan của ông Lê Văn Tân					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phí tín dụng (****): 8.231 triệu đồng	
2	Công ty TNHH MTV Đầu Tư Xây Dựng Và Thương Mại Đức Thịnh	Người có liên quan của ông Lê Văn Tân					- Giao dịch phí tín dụng (****): 13.793 triệu đồng	
II.								
	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phí tín dụng: Cho SB thuê địa điểm:	
1	Lê Hữu Báu	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phí tín dụng: Cho SB thuê địa điểm:	
2	Lê Tuấn Anh	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)					0	
3	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)					- Giao dịch phí tín dụng: 606 triệu đồng	
4	Tập đoàn BRG - Công ty CP	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)					- Giao dịch phí tín dụng: 512.246 triệu đồng và 1.467 USD	
5	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)				12/9/2024/NQ HĐQT 449/2023/QĐ-CTHĐQT	- Thông qua gói cấp tín dụng trị giá: 4.300.000 triệu đồng ngày 26/12/2024, Bảo lãnh thanh toán 89.151 triệu đồng - Giao dịch phí tín dụng: 2.327.444 triệu đồng	
6	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)					- Giao dịch phí tín dụng: 1.679.485 triệu đồng và 163.476 triệu USD	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
7	Công ty TNHH Thương mại quốc tế và Dịch vụ xuất nhập Big C Thăng Long	Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT					- Giao dịch tín dụng: Hạn mức vay vốn 240 tỷ đồng & tín dụng trung hạn 150 tỷ đồng. - Giao dịch phi tín dụng: 6.042 triệu đồng	
8	Công ty TNHH Hoà Phát Việt Nam Quảng Ba	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)					- Giao dịch phi tín dụng: 306.699 triệu đồng và 932.052 USD - Thuế trọng giữ	
9	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)					- Cho SB thuê địa điểm - Giao dịch phi tín dụng: 259.337 triệu đồng	
III.	Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch HĐQT					0	
IV.	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT					- Giao dịch phi tín dụng: 19.089 triệu đồng	
1	Nguyễn Duy Hùng	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm					- Giao dịch tín dụng: 900 triệu đồng. - Giao dịch phi tín dụng: 7.148 triệu đồng.	
2	Nguyễn Tường Huy	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm					- Giao dịch phi tín dụng: 357 triệu đồng	
3	Công ty CP Nông nghiệp An Nghệ An	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm					- Giao dịch tín dụng: Hạn mức tín dụng 80 tỷ đồng. - Giao dịch phi tín dụng: 1.595 triệu đồng.	
4	CTCP Vốn tài và Thương mại (VIETFRACHT)	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm					- Giao dịch phi tín dụng: 20.920 triệu đồng và 96.387 USD	
5	Công ty CP Thăng Long GTC	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm					- Giao dịch phi tín dụng: 1.113.442 triệu đồng. 180 USD và 321 EUR	
6	CTCP Kho vận Việt Nam (Hưng Yên)	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm					- Giao dịch phi tín dụng: 14.515 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HDQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
7	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng	Người có liên quan của bà Khắc Thị Quỳnh Lâm					- Giao dịch phi tín dụng: 14.594 triệu đồng	
8	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội	Người có liên quan của bà Khắc Thị Quỳnh Lâm					- Giao dịch phi tín dụng: 122.095 triệu đồng	
9	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh	Người có liên quan của bà Khắc Thị Quỳnh Lâm					- Cho thuê địa điểm. - Giao dịch phi tín dụng: 8.235 triệu đồng và 18.172 USD	
10	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc Lâm	Người có liên quan của bà Khắc Thị Quỳnh Lâm					- Giao dịch phi tín dụng: 743 triệu đồng	
11	Mathew Nevil WELCH						- Giao dịch phi tín dụng: 182 triệu đồng	
12	Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH					- Giao dịch phi tín dụng: 10.673 triệu đồng	
V.	Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HĐQT					- Giao dịch phi tín dụng: 156 triệu đồng	
1	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhue	Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark					- Cho SB thuê địa điểm - Giao dịch phi tín dụng: 1.772 triệu đồng.	
2	Nguyễn Thủy Loan	Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark					- Giao dịch tín dụng: 605 triệu đồng	
VL	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng: 21.140 triệu đồng 100.000 USD	
1	Trần Thái Đăng	Người có liên quan của bà Trần Thị Thanh Thủy					- Giao dịch phi tín dụng: 02 tỷ đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
2	Võ Thái Dương	Người có liên quan của bà Trần Thị Thanh Thủy					- Giao dịch phi tín dụng: 210 triệu đồng	
3	Đặng Phương Linh	Người có liên quan của bà Trần Thị Thanh Thủy					- Giao dịch phi tín dụng: 690 triệu đồng	
VII.	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trưởng BKS					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng: 3.298 triệu đồng	
VIII.	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên BKS						
I	Công ty TNHH Thương mại Vương Tiến	Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh					- Giao dịch phi tín dụng: 416 triệu đồng	
IX.	Nguyễn Thanh Lưu	Thành viên BKS					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng	
1	Nguyễn Quỳnh Diệp	Người có liên quan của ông Nguyễn Thành Luân					- Giao dịch phi tín dụng: 1.196 triệu đồng	
2	Trần Thu Hòa	Người có liên quan của ông Nguyễn Thành Luân					- Giao dịch phi tín dụng: 3.129 triệu đồng	
X.	Vũ Thu Thủy	Thành viên BKS					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng: 820 triệu đồng	
1	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xuất nhập khẩu Phú An	Người có liên quan của Bà Vũ Thu Thủy					- Giao dịch phi tín dụng: 60.957 triệu đồng	
XI.	Lương Duy Đông	Thành viên BKS					- Giao dịch phi tín dụng: 63 triệu đồng	
XII.	Lê Quốc Long	Tổng giám đốc					0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HDQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
1	Hoàng Thị Kiều Yên	Người có liên quan của Ông Lê Quốc Long					- Giao dịch phi tín dụng: 126,53 triệu đồng	
XIII.	Vũ Đình Khoản	Phó Tổng Giám đốc					- Giao dịch phi tín dụng: 1.013 triệu đồng	
1	Vũ Trinh Mỹ Linh	Người có liên quan của ông Vũ Đình Khoản					- Giao dịch phi tín dụng: 1.599 triệu đồng	
XIV.	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng: 549 triệu đồng	
1	Lương Thị Tinh	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thu Thu Hương					- Giao dịch phi tín dụng: 2.268 triệu đồng	
2	Nguyễn Xuân Nam	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thu Thu Hương					- Giao dịch phi tín dụng: 1.389 triệu đồng	
3	Nguyễn Xuân Phong	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thu Thu Hương					0	
4	Nguyễn Thị Hồng Thơm	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thu Thu Hương					- Giao dịch tín dụng: 2.100 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 1.051 triệu đồng	
XV.	Hoàng Mạnh Phú	Phó Tổng Giám đốc					- Giao dịch phi tín dụng: 257 triệu đồng	
1	Đinh Thị Hạnh	Người có liên quan của Ông Hoàng Mạnh Phú					- Giao dịch phi tín dụng: 10.977 triệu đồng	
2	Nguyễn Mộng Hùng	Người có liên quan của Ông Hoàng Mạnh Phú					- Giao dịch phi tín dụng: 715 triệu đồng	
XVI.	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc				335/2024/NQ HĐQT	- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng. Giao dịch phi tín dụng: 3.140 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng Văn	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Cường					- Giao dịch phi tín dụng: 483 triệu đồng	
2	Ngô Mộng Hoàn	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Cường					- Giao dịch phi tín dụng: 1.979 triệu đồng	
XVII.	Đặng Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng; - Giao dịch phi tín dụng: 1.664 triệu đồng	
XVIII.	Nguyễn Hồng Quang	Phó Tổng Giám đốc					- Giao dịch phi tín dụng: 4.309 triệu đồng	
1	Nguyễn Bảo Ngọc	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hồng Quang					- Giao dịch phi tín dụng: 3.581 triệu đồng	
2	Nguyễn Hồ Diên	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hồng Quang					- Giao dịch phi tín dụng: 612 triệu đồng	
3	Tạ Thị Thuận	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hồng Quang					- Giao dịch phi tín dụng: 313 triệu đồng	
4	Nguyễn Trung Hà	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hồng Quang					- Giao dịch phi tín dụng: 1.831 triệu đồng	
5	Thanh Kim Dung	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hồng Quang					- Giao dịch phi tín dụng: 1.220 triệu đồng	
XIX.	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng; - Giao dịch phi tín dụng: 212 triệu đồng	
1	Nguyễn Minh Hiền	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Anh					- Giao dịch phi tín dụng: 15.689 triệu đồng	
XX.	Bùi Quốc Hiệu	Phó Tổng Giám đốc					- Giao dịch phi tín dụng: 165 triệu đồng	
1	Lê Lan Hương	Người có liên quan của Ông Bùi Quốc Hiệu					- Giao dịch phi tín dụng: 3.064 triệu đồng	
2	Đoàn Thị Hồng Dung	Người có liên quan của Ông Bùi Quốc Hiệu					- Giao dịch phi tín dụng: 5.102 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
XXI	Lê Thanh Hải	Phó Tổng giám đốc					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng. - Giao dịch phi tín dụng: 15,675 triệu đồng	
1	Vương Thị Nga	Người có liên quan của Ông Lê Thanh Hải					- Giao dịch phi tín dụng: 1.150 triệu đồng	
2	Lò Thị Hồng Hải	Người có liên quan của Ông Lê Thanh Hải					- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng. - Giao dịch phi tín dụng: 1.782 triệu đồng	
3	Lò Thị Hà	Người có liên quan của Ông Lê Thanh Hải					- Giao dịch phi tín dụng: 2.583 triệu đồng	
XXII.	Nguyễn Thị Hoài Phương	Kế toán trưởng					- Giao dịch phi tín dụng: 325 triệu đồng	
XXIII.	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản trị công ty					- Giao dịch tín dụng: 6.319 triệu đồng - Giao dịch thẻ tín dụng	
1	Bùi Thị Thu Huyền	Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Tuấn					- Giao dịch tín dụng: 420 triệu đồng	
2	Đinh Thị Chiên	Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Tuấn					- Giao dịch phi tín dụng: 425 triệu đồng	
XXIV.	Đào Minh Nguyệt	Người phụ trách Quản trị công ty					- Giao dịch tín dụng: 12.902 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 742 triệu đồng và 2000 USD	
1	Trịnh Thị Minh Tân	Người có liên quan của bà Đào Minh Nguyệt					- Giao dịch phi tín dụng: 258 triệu đồng	
XXV.	Hoàng Tuyết Mai	Người phụ trách Quản trị công ty					- Giao dịch tín dụng: 7.932 triệu đồng - Giao dịch Thẻ tín dụng. - Giao dịch phi tín dụng: 156 triệu đồng	
1	Vũ Ngọc Kim Ngân	Người có liên quan của bà Hoàng Tuyết Mai					- Giao dịch phi tín dụng: 1.031 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
XXVI.	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)	Công ty con					- Giao dịch phi tín dụng: 808.349 triệu đồng - Thuê địa điểm	
1	Đặng Tùng Sơn	Đại diện phần vốn góp của SeABank					- Giao dịch tín dụng: 1.000 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 371 triệu đồng	
2	Võ Long Nhi	Đại diện phần vốn góp của SeABank					Giao dịch Thẻ tín dụng Giao dịch phi tín dụng: 51trđ	
XXVII.	Công đoàn SeABank Hội sở						Nội dung giao dịch tại 31/12/2025: - Tiền gửi: 1.818 triệu đồng	

(*)

Ngoài những Nghị quyết HĐQT đã nêu, các hợp đồng/giao dịch khác được liệt kê tại Phụ lục này giữa SeABank và các bên có liên quan về việc nhận tiền gửi, cấp tín dụng theo thể tín dụng... được thực hiện trên cơ sở Nghị quyết HĐQT số 19/18/2020/NQ-HĐQT ngày 08/12/2020, Nghị quyết số 721/2023/NQ-HĐQT và các Nghị quyết/Quyết định khác có liên quan.

(**)

Giá trị giao dịch, số lượng giao dịch được xác định tại ngày 31/12/2025

(***)

Giao dịch cấp tín dụng bao gồm giao dịch cho vay, chiết khấu, cho thuê tài chính, bao thanh toán, bảo lãnh ngân hàng, thư tín dụng và các nghiệp vụ cấp tín dụng khác.

(****)

Giao dịch phi tín dụng bao gồm nhưng không hạn chế tất cả các giao dịch khác phát sinh với Ngân hàng ngoài giao dịch cấp tín dụng như tiền gửi, mở tài khoản thanh toán, thu chi hộ, mua/bán, thuê/ cho thuê tài sản, trụ sở...

PHỤ LỤC 03

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Không phát sinh					

PHỤ LỤC 04

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của Sea Bank

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1.	Lê Văn Tàn		Chủ tịch HĐQT					11.575,697	0,407%	
	Lê Văn Nghi							-	0,000%	
	Lê Văn Lễ							-	0,000%	
	Nguyễn Thị Diễm							-	0,000%	
	Lê Thị Ngọc							-	0,000%	
	Nguyễn Văn Nguyên							-	0,000%	
	Lê Văn Tiến							-	0,000%	
	Trần Thị Thêm							-	0,000%	
	Lê Văn Tấn							-	0,000%	
	Hoàng Thị Mai							-	0,000%	
	Lê Văn Tân							-	0,000%	
	Trần Thị Bảy							-	0,000%	
	Lê Thị Thêm							-	0,000%	
	Nguyễn Minh Tiến							-	0,000%	
	Lê Thị Miên							-	0,000%	
	Lê Kiều Anh							-	0,000%	
	Lê Bảo Minh							-	0,000%	
	Trần Trung							-	0,000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeaBank							-	0,000%	
	Công ty TNHH MTV Đầu Tư Xây Dựng Và Thương Mại Đức Thịnh							28.280,684	0,994%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCTQ của Người nội bộ

Sr	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
II.	Nguyễn Thị Hòa		Phó Chủ tịch thương mại HĐQT					120.083.628	4,221%	
	Lê Hữu Báu							50.615.266	1,779%	
	Phan Văn Học							-	0,000%	
	Nguyễn Châu Phan							-	0,000%	
	Nguyễn Ngọc Trang							-	0,000%	
	Đỗ Thị Nhâm							-	0,000%	
	Nguyễn Văn Lộc							-	0,000%	
	Hoàng Thị Mỹ							-	0,000%	
	Lê Tuấn Anh							36.420.166	1,280%	
	Ta Thị Hồng							-	0,000%	
	Lê Thu Thủy							65.646.053	2,307%	
	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ							141.178.983	4,962%	
	Tập đoàn BR							-	0,000%	
	Công ty CP									
	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thủ Đức minh Bắc Hà							-	0,000%	
	Công ty CP Công nghệ máy bay Việt Nam							-	0,000%	
	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và Dịch vụ môi trường Bùng C Thủy Long							-	0,000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Chai thực Tài sản SeaBank							-	0,000%	
	Công ty TNHH Hoàng Viên Công Bá							-	0,000%	
	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội							-	0,000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ hiện hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
III.	Lê Thu Thủy		Phó Chủ tịch HĐQT					65,646,053	2.307%	
	AMÉLIA Lê Nguyễn HERMAN							-	0.000%	
	ANTHONY Lê Nguyễn HERMAN							-	0.000%	
	Lê Hữu Báu							50,615,266	1.779%	
	Nguyễn Thị Nga							120,083,628	4.221%	
	Lê Tuấn Anh							36,420,166	1.280%	
	Tạ Thị Hồng Yến							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeaBank							-	0.000%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
IV.	Khuê Thị Quỳnh Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT					11,418,606	0.401%	
	Nguyễn Duy Hùng							-	0.000%	
	Khuê Như Đồng							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Mai							-	0.000%	
	Khuê Anh Sơn							-	0.000%	
	Trần Thị Thái Lê							-	0.000%	
	Khuê Như Giang							-	0.000%	
	Trần Thái Linh							-	0.000%	
	Nguyễn Tường Huy							177,687	0.006%	
	Nguyễn Duy Việt							-	0.000%	Chưa có
	CTCP Vận tải và Thuế tàu (VIETFRACHT)							-	0.000%	

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Công ty CP Thương mại Long OTC							-	0.000%	
	Công ty CP Nông nghiệp và Thủy sản Nghệ An							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Tài sản thế chấp Tài sản							-	0.000%	
	SeaBank							-	0.000%	
	CTCP Kho vận Việtfracht Hưng Yên							-	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Vietfrac Hải Phòng							-	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Vietfrac Hải Núi							-	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Vietfrac Chi Minh							-	0.000%	
	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc							80.775.333	2.839%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV Lưu diễn (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
V.	Mathew Newell WELCH		Thành viên HĐQT					100.000	0.004%	
	Patricia Bjallini Welch							-	0.000%	
	Barry Neville Welch							-	0.000%	
	Yvonne Welch							-	0.000%	
	Daniel James Welch							-	0.000%	
	Patrick Welch							-	0.000%	Không có thông tin
	Carrie Golus							-	0.000%	
	Zoe Welch							-	0.000%	
	Asia Dorset Management Ltd - Director							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khanh							1.363.143	0.048%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Thu Trang							N/A	N/A	Không còn là người có liên quan của ông Mathew Nevill Welch theo Luật Chứng khoán và TT96
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeaBank							-	0.000%	
	Lê Thị Toan							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người mới bỏ
	Global Sage Executive Search-Director							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người mới bỏ
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTP)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người mới bỏ
VL	Fergus Macdonald Clark		Thành viên độc lập HĐQT					100.000	0.004%	
	Gordon Macdonald Clark							-	0.000%	
	James Macdonald Clark							-	0.000%	
	Rebecca Clark							-	0.000%	
	Hiệp hội tín dụng Lewisham Plus							-	0.000%	
	Kingfisher Advisory Limited							-	0.000%	
	Financial Markets - GBRW Limited							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeaBank (SeaBank AMC)							-	0.000%	
	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhue							111.638.247	3.924%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Thủy Linh							N/A	N/A	Không còn là người có liên quan của ông Ferguson Macdonald Clark theo Luật Chứng khoán và TT96
	Công ty Tài chính TNHH MTV Ecolife (PTC)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
VII.	Matthew Samuel Hosford		Thành viên độc lập HĐQT					-	0.000%	
	HOSFORD Stacilee Ford							-	0.000%	
	HOSFORD Tyler Matthew							-	0.000%	
	HOSFORD Ian Daniel							-	0.000%	
	HOSFORD Michael Anne							-	0.000%	
	Hamill Donna Lisa							-	0.000%	
	HOSFORD Gregory Sandor							-	0.000%	Không có thông tin
	HOSFORD Michaela B							-	0.000%	Không có thông tin
	Jane Ann							-	0.000%	Không có thông tin
	HAUGSOEN Rune							-	0.000%	Không có thông tin
	HOSFORD Christopher E (m)							-	0.000%	Không có thông tin
	HOSFORD Patti							-	0.000%	Không có thông tin
	HOSFORD Mary Carol							-	0.000%	Không có thông tin
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Tài sản Tài sản SeaBank							-	0.000%	Không có thông tin
VIII.	Trần Thị Thu Hà		Thành viên HĐQT					266.601	0.009%	
	Võ Anh Thái							-	0.000%	

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Trương Thị Hợp							-	0.000%	
	Phạm Thị Hoàn							-	0.000%	
	Trần Thái Dương							-	0.000%	
	Tạ Thúy Hằng							-	0.000%	
	Trần Việt Kỳ							-	0.000%	
	Lê Lê Thủy							-	0.000%	
	Trần Thái Thu Hương							-	0.000%	
	Nguyễn Văn Hồng							-	0.000%	
	Võ Thái Dương							-	0.000%	
	Võ Trần Thái Trung							-	0.000%	
	Công ty cổ phần đầu tư TDG Global							-	0.000%	
	Đặng Phương Linh							-	0.000%	
	Nguyễn Mân Thủy Tiên							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản							-	0.000%	
	SeaBank									
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ

C.P. 1/1

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Vũ Thị Nga Hằng							9,464	0.000%	
	Nguyễn Tân Hoàng							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeaBank							-	0.000%	
	Công ty TNHH Thương mại Vương Tiến							91,249,130	3.207%	
	Phan Dao							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Thanh Bảo							-	0.000%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nổi bật
XI.	Nguyễn Thành Luân		Thành viên BKS					194,782	0.007%	
	Nguyễn Quỳnh Diệp							-	0.000%	
	Nguyễn Minh An							-	0.000%	Còn nhỏ
	Nguyễn Minh Quân							-	0.000%	Còn nhỏ
	Nguyễn Ngọc Canh							-	0.000%	
	Giang Minh Nga							-	0.000%	
	Nguyễn Thanh Phong							-	0.000%	
	Trần Thu Hòa							-	0.000%	
	Nguyễn Thành Trung							-	0.000%	
	Đào Thị Lan Hương							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeaBank							-	0.000%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nổi bật
XII	Vũ Thu Thủy		Thành viên BKS					20,000	0.001%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Ngọc Trinh							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Quang							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Linh							-	0.000%	
	Hoàng Thị Ngọc							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Thanh							-	0.000%	
	Vũ Thị Hồng Lê							-	0.000%	
	Vũ Thị Thanh Liên							-	0.000%	
	Nguyễn Quang Tú							-	0.000%	
	Vũ Thị Mão							-	0.000%	
	Lê Văn Truong							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
	Vũ Quốc Hoàn							-	0.000%	
	Nguyễn Lan Anh							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
	Vũ Hoàng Anh							-	0.000%	
	Nguyễn Tuấn Kiệt							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Tài sản thác Tài sản SeaBank							-	0.000%	
	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và xuất nhập khẩu An Phú							98.108.451	3.448%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV liên doanh (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
XIII.	Lương Duy Hoàng		Thành viên BKS					42.623	0.001%	
	Nguyễn Thị Hoàng							-	0.000%	
	Lương Bích Ngọc							-	0.000%	
	Lương Tuấn Kiệt							-	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Thị Phương							-	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Riên							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Dung							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeaBank							-	0.000%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
XIV	Lê Quốc Long		Tổng Giám đốc					4,947,635	0.174%	
	Lê Xuân Bàn							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Hằng							-	0.000%	
	Hoàng Thị Kiều Vân							-	0.000%	
	Lê Hoàng Anh							-	0.000%	
	Lê Xuân Nam Anh							-	0.000%	
	Lê Xuân Quốc Anh							-	0.000%	
	Lê Anh Tuấn							-	0.000%	
	Châu Thị Mỹ Liễu							-	0.000%	
	Lê Khánh Toàn							-	0.000%	
	Hoàng Phụng Cẩm							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeaBank							-	0.000%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
	Nguyễn Minh Thăng							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
	Nguyễn Tài Thu Hương							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Hoàng Huy Chương							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
	Lã Thị Hiền							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
XV	Vũ Đình Khoa		Phó Tổng Giám đốc					1.761.121	0.062%	
	Trịnh Thị Thu Hà							-	0.000%	
	Vũ Trịnh Mỹ Linh							-	0.000%	
	Vũ Trịnh Hồng Đức							-	0.000%	
	Vũ Thị Khuyết							-	0.000%	Cư trú tại CHLB Đức
	Vũ Thị Khoan							-	0.000%	Cư trú tại CHLB Đức
	Hoàng Hải Phương							-	0.000%	Cư trú tại CHLB Đức
	Trịnh Bà Từ							-	0.000%	
	Phạm Thị Hồng Diệp							-	0.000%	
	Nguyễn Trọng Hùng							-	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và thực Tài sản SecBank							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
XVI	Nguyễn Thị Hương		Phó Tổng Giám đốc					653.817	0.023%	
	Lương Thị Thị							-	0.000%	
	Nguyễn Xuân An							-	0.000%	
	Nguyễn Xuân Phong							-	0.000%	
	Nguyễn Xuân Đạt An							-	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Thị Hồng Thơm							-	0,000%	
	Nguyễn Thị Thanh Tâm							-	0,000%	
	Phạm Hồng Duyên							-	0,000%	
	Nguyễn Huy Tường							-	0,000%	
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTP)							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
	Nguyễn Minh Thăng							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
	Lê Quốc Long							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
	Hoàng Huy Chương							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
	Lê Thị Hiền							N/A	N/A	Không còn là NCLQ của Người nội bộ
XVII	Hoàng Mạnh Phú		Phó Tổng Giám đốc					1.510,141	0,053%	
	Đinh Thị Hạnh							-	0,000%	
	Hoàng Nam Anh							-	0,000%	
	Hoàng Thị Hà Vi							-	0,000%	
	Đinh Ngọc Canh							-	0,000%	
	Hoàng Thị Kim Ninh							-	0,000%	
	Hoàng Thị Bích Nga							-	0,000%	

Sr	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Văn Nghĩa							-	0.000%	
	Nguyễn Mộng Hùng							-	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank							-	0.000%	
	Công đoàn SeABank Hội							844.709	0.030%	
XVIII	Nguyễn Tuấn Cường		Phó Tổng Giám đốc					370.000	0.013%	
	Nguyễn Hoàn Văn							-	0.000%	
	Nguyễn Văn Khánh							-	0.000%	
	Nguyễn Kim Thành							-	0.000%	Sinh sống tại Áo
	Nguyễn Ngọc Hải							-	0.000%	Sinh sống tại Hải Phòng
	Nguyễn Hoàng							-	0.000%	
	Ngô Mộng Hùng							-	0.000%	
XIX	Đặng Thu Trang		Phó Tổng Giám đốc					251.255	0.009%	
	Đặng Vũ Giải							-	0.000%	
	Nguyễn Bích Hải							-	0.000%	
	Vũ Trang Linh							-	0.000%	
	Vũ Khánh Chi							-	0.000%	
	Đặng Vũ Tuấn							-	0.000%	
	Lê Thị Quỳ							-	0.000%	
XX	Nguyễn Hải Quang		Phó Tổng Giám đốc					425.317	0.015%	
	Nguyễn Bảo Ngọc							-	0.000%	
	Nguyễn Bảo Anh							-	0.000%	Còn nhỏ
	Nguyễn Hoàng Tùng							-	0.000%	Còn nhỏ
	Nguyễn Hồ Elin							-	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Tà Thị Thuận							-	0.000%	
	Nguyễn Trung Hà							-	0.000%	
	Thanh Kim Dung							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Khánh Dương							-	0.000%	
	Đinh Hồng Hà							-	0.000%	
XXI	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					275,000	0.010%	
	Nguyễn Minh Hiền							-	0.000%	
	Nguyễn Hồng Minh							-	0.000%	
	Nguyễn Tuấn Huy							-	0.000%	
	Nguyễn Bá Cột							-	0.000%	
	Hoàng Thị Sơn							-	0.000%	
	Đỗ Thị Quyết Tâm							-	0.000%	
	Nguyễn Huy Hùng							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Hoa							-	0.000%	
	Nguyễn Trung Hiếu							-	0.000%	
XXII	Bùi Quốc Hiệu		Phó Tổng Giám đốc					140,028	0.005%	
	Bùi Ngọc Thông							-	0.000%	
	Giang Thị Bảy							-	0.000%	
	Lê Lan Hương							-	0.000%	
	Đỗ Lê Minh Hoàng							-	0.000%	
	Bùi Hòa Quang							-	0.000%	
	Bùi Hòa Nhân							-	0.000%	Còn nhỏ
	Bùi Quang Minh							-	0.000%	Còn nhỏ
	Trần Quảng Khanh							-	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Bùi Văn Tuyền							-	0.000%	
	Đoàn Thị Hồng Dương							-	0.000%	
	Bùi Thị Kim Cầm							-	0.000%	
	Hoàng Văn Hải							-	0.000%	
	Bùi Trọng Hiếu							-	0.000%	
	Lê Thị Phương Mai							-	0.000%	
XXIII	Lê Thanh Hải		Phó Tổng Giám đốc					731.101	0.026%	
	Vương Thị Ngọc							-	0.000%	
	Lò Thị Hồng Hải							-	0.000%	
	Lê Khánh Linh							-	0.000%	
	Lê Phương Linh							-	0.000%	
	Lê Mỹ Linh							-	0.000%	Còn nhỏ
	Lê Thị Thanh Hà							-	0.000%	
	Nguyễn Khắc Phương							-	0.000%	
	Nguyễn Thị Thu Nga							-	0.000%	
	Nguyễn Thanh Hà							-	0.000%	
	Lô Xuân Ley							-	0.000%	
	Ví Thị Duyên							-	0.000%	
XXIV	Nguyễn Thị Hồng Phượng		Kế toán trưởng					152.077	0.005%	
	Nguyễn Văn Tuấn							-	0.000%	
	Nguyễn Đức Cường							-	0.000%	
	Đào Phương Linh							-	0.000%	
	Đinh Văn Khương							-	0.000%	

Sr	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Đinh Trung Hải							-	0.000%	Còn nhỏ
	Đinh Hoàng Thắng							-	0.000%	Còn nhỏ
	Đinh Văn Thâm							-	0.000%	
	Phạm Tài Lôi							-	0.000%	
XXV	Vũ Quốc Tuấn		Người phụ trách Quản trị công ty					70,006	0.002%	
	Bùi Thị Thu Huyền							-	0.000%	
	Vũ Phương Anh							-	0.000%	
	Vũ Văn Anh							-	0.000%	Còn nhỏ
	Lê Thị Đào							-	0.000%	
	Vũ Thanh Thủy							-	0.000%	
	Vũ Thanh Bình							-	0.000%	
	Đinh Tài Chiến							-	0.000%	
	Nguyễn Thanh Cường							-	0.000%	
	Lê Gia Nam							-	0.000%	
	Lê Đức Quyền							-	0.000%	
XXVI	Đào Minh Nguyệt		Người phụ trách Quản trị công ty					130,404	0.005%	
	Đào Đức Long							-	0.000%	
	Tình Thị Minh Tân							-	0.000%	
	Đào Xuân Triều							-	0.000%	
	Phạm Thị Măng							-	0.000%	
	Đào Thị Minh Yến							-	0.000%	

Sr	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Đào Xuân Tuấn							-	0.0000%	
	Đào Xuân Nhì							-	0.0000%	Còn nhỏ
	Đào Xuân Nhì Nam							-	0.0000%	Còn nhỏ
	Đào Minh Thi Tiên							-	0.0000%	Còn nhỏ
XXVII	Hoàng Tuyết Mai		Người phụ trách Quan trị công ty					40.145	0.001%	
	Ngô Thế Thảo							-	0.0000%	
	Hoàng Văn Hoàng							-	0.0000%	
	Nguyễn Thị Nguyễn							-	0.0000%	
	Nguyễn Thị Diễm							-	0.0000%	
	Ngô Thảo Trang							-	0.0000%	Còn nhỏ
	Ngô Văn Trang							-	0.0000%	Còn nhỏ
	Ngô Diệu Trang							-	0.0000%	Còn nhỏ
	Hoàng Ngọc Bích							-	0.0000%	
	Hoàng Quốc Anh							-	0.0000%	
	Nguyễn Việt Linh							-	0.0000%	
	Vũ Ngọc Kim Ngân							-	0.0000%	



Danh sách giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của SCA Bank

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2024) (*)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	10.075.697	0,355%	11.575.697	0,407%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
2	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	111.583.628	3,936%	120.083.628	4,221%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
3	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT	10.518.606	0,371%	11.418.606	0,401%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
4	Mathew Nevil WELCH	Thành viên HĐQT	-	0,000%	100.000	0,004%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
5	Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HĐQT	-	0,000%	100.000	0,004%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
6	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	196.601	0,007%	266.601	0,009%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
7	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trưởng BKS	1.098.989	0,039%	1.238.989	0,044%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
8	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên BKS	5.944.737	0,210%	8.009.737	0,282%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
9	Vũ Thu Thủy	Thành viên BKS	-	0,000%	20.000	0,001%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
10	Lương Duy Đông	Thành viên BKS	22.623	0,001%	42.623	0,001%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
11	Lê Quốc Long	Tổng Giám đốc	4.537.635	0,160%	4.947.635	0,174%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024
12	Vũ Đình Khoa	Phó Tổng Giám đốc	1.580.921	0,056%	1.761.121	0,062%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024
13	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc	3.383.817	0,119%	653.817	0,023%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
14	Hoàng Mạnh Phú	Phó Tổng Giám đốc	1.405.141	0,050%	1.510.141	0,053%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024
15	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc	1.250.683	0,044%	370.000	0,013%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
16	Đặng Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc	500.955	0,018%	251.255	0,009%	- Bán cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2024) (*)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
17	Nguyễn Hồng Nhung	Phó Tổng Giám đốc	350,317	0.012%	425,317	0.015%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thường cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
18	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	230,223	0.008%	275,000	0.010%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thường cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
19	Lê Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc	635,101	0.022%	731,101	0.026%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thường cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
20	Bùi Quốc Hải	Phó Tổng Giám đốc	150,828	0.005%	140,028	0.005%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thường cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
21	Nguyễn Thị Thùy Phương	Kế toán trưởng	148,877	0.005%	152,077	0.005%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thường cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
22	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản trị công ty	64,456	0.002%	70,006	0.002%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
23	Bảo Minh Nguyễn	Người phụ trách Quản trị công ty	100,404	0.004%	130,404	0.005%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
24	Hoàng Tuyết Mai	Người phụ trách Quản trị công ty	123,645	0.004%	40,145	0.001%	- Nhận chuyển nhượng cổ phiếu từ CBNV nghỉ việc có ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng - Chuyển nhượng cổ phiếu cho CBQL theo chương trình thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Bán cổ phiếu
25	Công đoàn Sẻ Vĩ Bank Hội sở	Tổ chức chính trị xã hội của SeABank	1,135,402	0.040%	844,709	0.030%	
26	Lê Tuấn Anh	Con trai Bà Nguyễn Thị Nga - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	48,305,493	1.704%	36,430,166	1.280%	- Bán cổ phiếu
27	Vũ Thị Nga Hoàng	Em gái bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh - Thành viên BKS	32,893	0.001%	9,464	0.0003%	- Bán cổ phiếu

(*) Đối với các cổ đông: sự mới được bổ nhiệm trong năm, số cổ phiếu đầu kỳ tính từ ngày được bổ nhiệm